

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 – QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 140/2026/HS-ST
Ngày: 06 - 8 - 2026.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Lộc.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thị Thu

Bà Nguyễn Thị Ngân Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Nhân - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 1.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 tham gia phiên tòa: Ông Lưu Minh Phương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 8 năm 2026, tại Hội trường xét xử của Tòa án nhân dân khu vực 1 mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 99/2026/TLST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 124/2026/QĐXXST-HS ngày 22/6/2026; Quyết định hoãn phiên toà số: 35/2026/QĐST-HS ngày 08/7/2026; Quyết định hoãn phiên toà số: 44/2026/QĐST-HS ngày 21/7/2026 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn Tuấn; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 24 tháng 10 năm 1999, tại thành phố Hà Nội; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ dân phố Vị Thủy, phường Tùng Thiện, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Văn Chung, sinh năm 1973; Con bà: Nguyễn Thị Kim Thoa, sinh năm 1977. Hiện đang sinh sống tại Tổ dân phố Vị Thủy, phường Tùng Thiện, thành phố Hà Nội; Anh chị em ruột: Có 02 người, Tuấn là con út trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị Bích Hương, sinh năm 2001, hiện đang sinh sống tại Tổ dân phố Vị Thủy, phường Tùng Thiện, thành phố Hà Nội; Có 01 người con sinh năm 2024. Tiền án; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Học đến lớp 9/12, sau đó lao động tự do tại địa phương cho đến nay.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/12/2025 đến ngày 11/02/2026 thay đổi biện pháp ngăn chặn “Bảo lĩnh”. Có mặt.

2. Lê Quang Điệp; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không.; Sinh ngày 03 tháng 5 năm 1999, tại thành phố Hà Nội; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ dân phố Vị Thủy, phường Tùng Thiện, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Con ông: Lê Văn Dũng, sinh năm 1970; Con bà: Kiều Thị Thu, sinh năm 1973. Hiện đang sinh sống tại Tổ dân phố Vị Thủy, phường Tùng Thiện, thành phố Hà Nội; Anh chị em ruột: Có 02 người, Điệp là con út trong gia đình.

Tiền án: 01 tiền án về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” (Bản án số 27/2024/HS-ST ngày 29/01/2024 của TAND thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận (cũ) nay là tỉnh Lâm Đồng xử phạt 70.000.000 đồng). Chưa thi hành án phân dân sự.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Học đến lớp 12/12, sau đó lao động tự do tại địa phương. Ngày 29/01/2024 bị TAND thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận (cũ) nay là tỉnh Lâm Đồng xử phạt 70.000.000 đồng về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/12/2025 đến ngày 11/02/2026 thay đổi biện pháp ngăn chặn “Bảo lãnh”. Có mặt.

3. Lê Văn Thắng; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 27 tháng 7 năm 1998, tại thành phố Hà Nội; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Chùa, xã Thiên Cầm, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông: Lê Văn Hải, sinh năm 1968; Con bà: Cấn Thị Liên, sinh năm 1970. Hiện đang sinh sống tại Tổ dân phố Vị Thủy, phường Tùng Thiện, thành phố Hà Nội; Anh chị em ruột: Có 03 người, Thắng là con út trong gia đình; Vợ: Võ Thị Việt Hà, sinh năm 2000, hiện đang sinh sống tại Tổ dân phố Vị Thủy, phường Tùng Thiện, thành phố Hà Nội; Có 01 người con sinh năm 2021. Tiền án; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Học đến lớp 10/12, sau đó lao động tự do tại địa phương cho đến nay.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/12/2025 đến ngày 11/02/2026 thay đổi biện pháp ngăn chặn “Bảo lãnh”. Có mặt.

4. Khuất Kiều Quý; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 18 tháng 11 năm 2002, tại thành phố Hà Nội; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ dân phố Vị Thủy, phường Tùng Thiện, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Khuất Văn Chúc (chết); Con bà: Kiều Thị Bích, sinh năm 1967. Hiện đang sinh sống tại Tổ dân phố Vị Thủy, phường Tùng Thiện, thành phố Hà Nội; Anh chị em ruột: Có 02 người, Quý là con cả trong gia đình. Tiền án; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Học đến lớp 12/12, sau đó lao động tự do tại địa phương cho đến nay.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/12/2025 đến ngày 11/02/2026 thay đổi biện pháp ngăn chặn “Bảo lãnh”. Có mặt.

5. Man Viêt Nhất; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 15 tháng 3 năm 2006, tại thành phố Hà Nội; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ dân phố Văn Khê, phường Tùng Thiện, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc:

Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Man Viết Quý, sinh năm 1972; Con bà: Lê Thị Nga, sinh năm 1977. Hiện đang sinh sống tại Tổ dân phố Văn Khê, phường Tùng Thiện, thành phố Hà Nội; Anh chị em ruột: Có 03 người, Man là con út trong gia đình. Tiền án; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Học đến lớp 12/12, sau đó lao động tự do tại địa phương cho đến nay.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/12/2025 đến ngày 11/02/2026 thay đổi biện pháp ngăn chặn “Bảo lĩnh”. Hiện đang tạm giam một vụ án khác tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nhất:* Ông Nguyễn Văn Trí, Luật sư Công ty luật hợp danh Đại An Phúc, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Phú Thọ; địa chỉ: Công ty luật hợp danh Đại An Phúc, tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Nguyễn Thị Thu Hoài, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn 3 (Phúc Đồng), xã Phong Nha, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Thành Đại Vương, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn 6, xã Phong Nha, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

3. Chị Phạm Thị Nhung, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn Ngoại Hoà, xã Đông Trạch, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

4. Chị Vũ Thị Bích Mai, sinh năm 1971; địa chỉ: Số 76, đường Tôn Đức Thắng, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

5. Anh Đinh Văn Năm, sinh năm 1987; địa chỉ: Tổ dân phố Hà Lòi, xã Phong Nha, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

6. Chị Ngô Thị Cúc, sinh năm 1989; địa chỉ: Tổ dân phố Trung Chỉ, phường Nam Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

7. Chị Hồ Thị Minh Tâm, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn Xuân Quy, xã Triệu Bình, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

8. Anh Nguyễn Văn Lợi, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn Vĩnh Lại, xã Nam Cửa Việt, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

9. Chị Hồ Thị Uyên Phương, sinh năm 1986; địa chỉ: Tổ dân phố Trung Chỉ, phường Nam Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào cuối năm 2024, Nguyễn Văn Tuấn tìm hiểu trên mạng Internet thì thấy có đường link <http://1gold.biz> dùng quản lý hoạt động cho vay có lãi. Tuấn sử dụng điện thoại di động để vào đường link trên, tạo tài khoản tên đăng nhập “nhatrang01”, mật khẩu “muine123”, tên người dùng “A”, số điện thoại 0775.364.444 và tạo được 09 tài khoản gồm: Cửa hàng 1, đặt le, quy rua, nguyên, huy33, Toàn đ, Viết nhất, dang 33, mạnh xâm để sử dụng quản lý hoạt động cho vay với lãi suất cao như sau:

1. Tài khoản “Cửa hàng 1”, có tên đăng nhập là “Diep33”, mật khẩu: 123456, Tuấn giao cho Lê Quang Điệp quản lý. Tuấn góp chung vốn với Điệp để cho vay với lãi suất cao theo tỷ lệ 50% - 50%. Sau đó, Điệp tự đổi mật khẩu để sử dụng. Điệp sử dụng số điện thoại 0898216780 đăng ký tài Zalo tên “Tuấn Vương” và tài khoản số 80000687240 ngân hàng MSB mang tên Lê Quang Điệp để liên hệ, giao dịch với người vay. Ngoài ra, Điệp còn có giao dịch bằng tiền mặt với người vay.

2. Tài khoản “quy rua”, có tên đăng nhập là “Quy33”, mật khẩu: 123456, Tuấn giao cho Khuất Kiều Quý quản lý. Tuấn chung vốn với Quý để cho vay với lãi suất cao theo tỷ lệ 50%-50%. Sau đó, Quý tự đổi mật khẩu để sử dụng. Quý sử dụng số điện thoại 0368.839.822, tài khoản Zalo tên “Kkquy” và số 19036941525011 tài khoản ngân hàng Techcombank mang tên Khuất Kiều Quý, tài khoản số 639028886 ngân hàng MBBank mang tên Nguyễn Trung Kiên để liên hệ, giao dịch với người vay. Ngoài ra, Quý còn có giao dịch bằng tiền mặt với người vay.

3. Tài khoản “Viết nhất”, có tên đăng nhập là “minh33”, mật khẩu: 555555, Tuấn giao cho Man Viết Nhất quản lý. Sau đó, Nhất tự đổi mật khẩu để sử dụng thực hiện việc cho vay với lãi suất cao. Nhất sử dụng số điện thoại 0392964006 đăng ký tài khoản Zalo tên “Duy Quang” và tài khoản số 19072436194015 ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (Techcombank) mang tên Man Viết Nhất để liên hệ, giao dịch với người vay. Ngoài ra, Quý còn có giao dịch bằng tiền mặt với người vay.

Các tài khoản còn lại Nguyễn Văn Tuấn không sử dụng.

Ngoài ra, Nguyễn Văn Tuấn tạo tài khoản từ đường link <http://1gold.biz> tên đăng nhập “thanglien”, mật khẩu “th12345”, tên người dùng “Thang”, số điện thoại 0775364444, tạo tài khoản “cua hang 1”. Sau đó, Tuấn đưa tài khoản và mật khẩu cho Lê Văn Thắng quản lý sử dụng. Tuấn chung vốn với Thắng để cho vay với lãi suất cao theo tỷ lệ 50%-50%. Thắng sử dụng số điện thoại 0967502952, đăng ký tài Zalo tên “Cường” và tài khoản số 6710686535 ngân hàng BIDV mang tên Lê Văn Thắng để giao dịch với người vay.

Với phương thức nêu trên, Nguyễn Văn Tuấn, Lê Quang Điệp, Lê Văn Thắng, Khuất Kiều Quý, Man Viết Nhất đã thực hiện hoạt động cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự trên địa bàn các xã, phường thuộc tỉnh Quảng Trị như sau:

1. Đối với bị cáo Lê Quang Điệp đã cho 02 người vay tiền với 14 gói vay, cụ thể:

- Bị cáo Lê Quang Điệp cho chị Nguyễn Thị Thu Hoài vay 01 gói:

Ngày 25/7/2025, vay 60.000.000 đồng, thỏa thuận trả góp trong thời hạn 25 ngày, mỗi ngày trả góp 3.000.000 đồng cả gốc và lãi (tương ứng với lãi suất cho vay 365%/năm). Điệp thu 1.000.000 đồng tiền phí vay. Chị Hoài đã trả xong gói vay với tổng số tiền 66.000.000 đồng, trong đó, gốc 60.000.000 đồng, trong đó tiền lãi là 15.000.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 821.918 đồng, lãi bất chính 14.178.082 đồng), tiền phí 1.000.000 đồng. Thu lợi bất chính 15.178.082 đồng.

- Bị cáo Lê Quang Điệp cho anh Nguyễn Thành Đại Vương vay 13 gói:

+ Gói 1: Ngày 11/7/2025, vay 100.000.000 đồng, thỏa thuận trả góp trong

thời hạn 25 ngày, mỗi ngày trả góp 5.000.000 đồng cả gốc và lãi (tương ứng với lãi suất cho vay 365%/năm). Anh Vương đã trả xong gói vay với tổng số tiền 125.000.000 đồng, trong đó, gốc 100.000.000 đồng, trong đó tiền lãi là 25.000.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 1.369.863 đồng, lãi bất chính 23.630.137 đồng). Thu lợi bất chính 23.630.137 đồng.

+ Gói 2: Ngày 01/8/2025, vay 100.000.000 đồng, thỏa thuận trả góp trong thời hạn 25 ngày, mỗi ngày trả góp 5.000.000 đồng cả gốc và lãi (tương ứng với lãi suất cho vay 365%/năm). Anh Vương đã trả xong gói vay với tổng số tiền 125.000.000 đồng, trong đó, gốc 100.000.000 đồng, trong đó tiền lãi là 25.000.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 1.369.863 đồng, lãi bất chính 23.630.137 đồng). Thu lợi bất chính 23.630.137 đồng.

+ Gói 3: Ngày 14/8/2025, vay 100.000.000 đồng, thỏa thuận trả góp trong thời hạn 25 ngày, mỗi ngày trả góp 5.000.000 đồng cả gốc và lãi (tương ứng với lãi suất cho vay 365%/năm). Anh Vương đã trả xong gói vay với tổng số tiền 125.000.000 đồng, trong đó, gốc 100.000.000 đồng, trong đó tiền lãi là 25.000.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 1.369.863 đồng, lãi bất chính 23.630.137 đồng). Thu lợi bất chính 23.630.137 đồng.

+ Gói 4: Ngày 28/8/2025, vay 100.000.000 đồng, thỏa thuận trả góp trong thời hạn 25 ngày, mỗi ngày trả góp 5.000.000 đồng cả gốc và lãi (tương ứng với lãi suất cho vay 365%/năm). Anh Vương đã trả xong gói vay với tổng số tiền 125.000.000 đồng, trong đó, gốc 100.000.000 đồng, trong đó tiền lãi là 25.000.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 1.369.863 đồng, lãi bất chính 23.630.137 đồng). Thu lợi bất chính 23.630.137 đồng.

+ Gói 5: Ngày 12/9/2025, vay 100.000.000 đồng, thỏa thuận trả góp trong thời hạn 25 ngày, mỗi ngày trả góp 5.000.000 đồng cả gốc và lãi (tương ứng với lãi suất cho vay 365%/năm). Anh Vương đã trả xong gói vay với tổng số tiền 125.000.000 đồng, trong đó, gốc 100.000.000 đồng, trong đó tiền lãi là 25.000.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 1.369.863 đồng, lãi bất chính 23.630.137 đồng). Thu lợi bất chính 23.630.137 đồng.

+ Gói 6: Ngày 23/9/2025, vay 100.000.000 đồng, thỏa thuận trả góp trong thời hạn 25 ngày, mỗi ngày trả góp 5.000.000 đồng cả gốc và lãi (tương ứng với lãi suất cho vay 365%/năm). Anh Vương đã trả xong gói vay với tổng số tiền 125.000.000 đồng, trong đó, gốc 100.000.000 đồng, trong đó tiền lãi là 25.000.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 1.369.863 đồng, lãi bất chính 23.630.137 đồng). Thu lợi bất chính 23.630.137 đồng.

+ Gói 7: Ngày 9/10/2025, vay 100.000.000 đồng, thỏa thuận trả góp trong thời hạn 25 ngày, mỗi ngày trả góp 5.000.000 đồng cả gốc và lãi (tương ứng với lãi suất cho vay 365%/năm). Anh Vương đã trả xong gói vay với tổng số tiền 125.000.000 đồng, trong đó, gốc 100.000.000 đồng, trong đó tiền lãi là 25.000.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 1.369.863 đồng, lãi bất chính 23.630.137 đồng). Thu lợi bất chính 23.630.137 đồng.

+ Gói 8: Ngày 21/10/2025, vay 100.000.000 đồng, anh Vương đã trả xong gói vay với tổng số tiền 125.000.000 đồng, trong đó, gốc 100.000.000 đồng,

trong đó tiền lãi là 25.000.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 1.369.863 đồng, lãi bất chính 23.630.137 đồng). Thu lợi bất chính 23.630.137 đồng.

+ Gói 9: Ngày 02/11/2025, vay 100.000.000 đồng, anh Vương đã trả xong gói vay với tổng số tiền 125.000.000 đồng, trong đó, gốc 100.000.000 đồng, trong đó tiền lãi là 25.000.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 1.369.863 đồng, lãi bất chính 23.630.137 đồng). Thu lợi bất chính 23.630.137 đồng.

+ Gói 10: Ngày 14/11/2025, vay 100.000.000 đồng, anh Vương đã trả xong gói vay với tổng số tiền 125.000.000 đồng, trong đó, gốc 100.000.000 đồng, trong đó tiền lãi là 25.000.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 1.369.863 đồng, lãi bất chính 23.630.137 đồng). Thu lợi bất chính 23.630.137 đồng.

+ Gói 11: Ngày 24/11/2025, vay 100.000.000 đồng, anh Vương đã trả xong gói vay với tổng số tiền 125.000.000 đồng, trong đó, gốc 100.000.000 đồng, trong đó tiền lãi là 25.000.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 1.369.863 đồng, lãi bất chính 23.630.137 đồng). Thu lợi bất chính 23.630.137 đồng.

+ Gói 12: Ngày 04/12/2025, vay 100.000.000đ, cách thức vay như gói 1. Anh Vương đã trả được 20 ngày với tổng số tiền là 100.000.000 đồng, gốc 80.000.000 đồng, tiền lãi là 20.000.000 đồng, (lãi theo quy định 1.096.000 đồng, lãi bất chính 18.904.000 đồng). Điệp thu lợi bất chính là 18.904.000 đồng. Anh Vương còn nợ tiền gốc là 20.000.000 đồng.

+ Gói 13: Ngày 15/12/2025, vay 100.000.000đ, cách thức vay như gói 1. Anh Vương đã trả được 09 ngày với tổng số tiền là 45.000.000 đồng, gốc 36.000.000 đồng, lãi 9.000.000 đồng, (trong đó, lãi theo quy định 493.200 đồng, lãi bất chính 8.506.800 đồng). Điệp thu lợi bất chính là 8.506.800 đồng. Anh Vương còn nợ tiền gốc là 64.000.000 đồng.

Điệp cho anh Vương vay tiền với 13 gói vay tổng số tiền:

Anh Vương vay số tiền gốc 1.300.000.000 đồng, anh Vương còn nợ gói vay ngày 04/12/2025 là 20.000.000 đồng, nợ gói vay ngày 15/12/2025 là 64.000.000 đồng, tổng anh Vương còn nợ 02 gói vay số tiền 84.000.000 đồng.

Số tiền gốc anh Vương trả cho Điệp 1.216.000.000 đồng.

Anh Vương trả cho Điệp số tiền lãi suất theo quy định 16.659.200 đồng.

Anh Vương trả cho Điệp tiền thu lợi bất chính 287.340.800 đồng

Tổng số tiền Điệp cho chị Hoài, anh Vương vay 14 gói số tiền 1.360.000.000 đồng, anh Vương trả cho Điệp 1.276.000.000 đồng, còn lại 84.000.000 đồng anh Vương chưa trả.

Điệp thu lãi theo quy định 17.070.159 đồng

Điệp thu lãi bất chính, phí 302.518.800 đồng (trong đó, lãi bất chính 301.518.800 đồng, phí 1.000.000 đồng).

2. Bị cáo Lê Văn Thắng cho 03 người vay như sau:

- Bị cáo Lê Văn Thắng cho chị Phan Thị Nhung, vay 25 gói:

+ Gói 1: Ngày 24/02/2025, vay 10.000.000 đồng. thỏa thuận trả góp trong thời hạn 23 ngày, mỗi ngày trả góp 600.000 đồng cả gốc và lãi (tương ứng với lãi suất cho vay 603%/năm). Thắng thu 200.000 đồng tiền phí vay. Chị Nhung đã trả

xong gói vay với tổng số tiền 14.000.000 đồng, trong đó, gốc 10.000.000 đồng, trong đó tiền lãi là 3.800.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 126.027 đồng, lãi bất chính 3.673.973 đồng), tiền phí 200.000 đồng. Thu lợi bất chính 3.873.973 đồng.

+ Gói 2: Ngày 28/02/2025, vay 10.000.000 đồng, thỏa thuận trả góp trong thời hạn 26 ngày, mỗi ngày trả góp 500.000 đồng cả gốc và lãi (tương ứng với lãi suất cho vay 421,2%/năm). Chị Nhung đã trả xong gói vay với tổng số tiền 13.000.000 đồng, trong đó, gốc 10.000.000 đồng, tiền lãi 3.000.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 142.466 đồng, lãi bất chính 2.857.534 đồng). Thu lợi bất chính 2.857.534 đồng.

+ Gói 3: Ngày 16/3/2025, vay 10.000.000 đồng, thỏa thuận trả góp trong thời hạn 26 ngày, mỗi ngày trả góp 500.000 đồng cả gốc và lãi (tương ứng với lãi suất cho vay 421,2%/năm). Thắng thu 250.000 đồng tiền phí vay. Chị Nhung đã trả xong gói vay với tổng số tiền 13.250.000 đồng, trong đó gốc 10.000.000 đồng, tiền lãi 3.000.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 142.466 đồng, lãi bất chính 2.857.534 đồng), tiền phí 250.000 đồng. Thu lợi bất chính 3.107.534 đồng.

+ Gói 4: Ngày 18/3/2025, vay 10.000.000 đồng, cách thức vay như gói 3. Chị Nhung đã trả xong gói vay 13.250.000 đồng, trong đó gốc 10.000.000 đồng, lãi 3.000.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 142.466 đồng, lãi thu lợi bất chính 2.857.534 đồng), phí vay 250.000 đồng. Thu lợi bất chính 3.107.534 đồng.

+ Gói 5: Ngày 01/4/2025, vay 10.000.000 đồng, thỏa thuận trả góp trong thời hạn 26 ngày, mỗi ngày trả góp 500.000 đồng cả gốc và lãi (tương ứng với lãi suất cho vay 421,2%/năm). Thắng thu 150.000 đồng tiền phí vay. Chị Nhung đã trả xong gói vay với tổng số tiền vay 13.150.000 đồng, trong đó gốc 10.000.000 đồng, lãi 3.000.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 142.466 đồng, lãi thu lợi bất chính 2.857.534 đồng), phí vay 150.000 đồng. Thu lợi bất chính 3.007.534 đồng.

+ Gói 6: Ngày 02/4/2025, vay 10.000.000 đồng, thỏa thuận trả góp trong thời hạn 23 ngày, mỗi ngày trả góp 600.000 đồng cả gốc và lãi (tương ứng với lãi suất cho vay 603%/năm). Thắng thu 400.000 đồng tiền phí vay. Chị Nhung đã trả xong gói vay với tổng số tiền 14.200.000 đồng, trong đó gốc 10.000.000 đồng, lãi 3.800.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 142.466 đồng, lãi thu lợi bất chính 2.857.534 đồng), phí vay 400.000 đồng. Thu lợi bất chính 3.257.534 đồng.

+ Gói 7: Ngày 02/4/2025, vay 10.000.000 đồng, cách thức vay như gói 5. Chị Nhung đã trả xong gói vay 13.150.000 đồng, trong đó gốc 10.000.000 đồng, lãi 3.000.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 142.466 đồng, lãi thu lợi bất chính 2.857.534 đồng), phí vay 150.000 đồng. Thu lợi bất chính 3.007.534 đồng.

+ Gói 8: Ngày 21/4/2025, vay 10.000.000 đồng, cách thức vay như gói 5. Chị Nhung đã trả xong gói vay 13.150.000 đồng, trong đó gốc 10.000.000 đồng, lãi 3.000.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 142.466 đồng, lãi thu lợi bất chính 2.857.534 đồng), phí vay 150.000 đồng. Thu lợi bất chính 3.007.534 đồng.

+ Gói 9: Ngày 23/4/2025, vay 10.000.000 đồng, cách thức vay như gói 5. Chị Nhung đã trả xong gói vay 13.150.000 đồng, trong đó gốc 10.000.000 đồng,

lãi 3.000.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 142.466 đồng, lãi thu lợi bất chính 2.857.534 đồng), phí vay 150.000 đồng. Thu lợi bất chính 3.007.534 đồng.

+ Gói 10: Ngày 25/4/2025, vay 10.000.000 đồng, cách thức vay như gói 5. Chị Nhung đã trả xong gói vay 13.150.000 đồng, trong đó gốc 10.000.000 đồng, lãi 3.000.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 142.466 đồng, lãi thu lợi bất chính 2.857.534 đồng), phí vay 150.000 đồng. Thu lợi bất chính 3.007.534 đồng.

+ Gói 11: Ngày 05/5/2025, vay 10.000.000 đồng, cách thức vay như gói 5. Chị Nhung đã trả xong gói vay 13.150.000 đồng, trong đó gốc 10.000.000 đồng, lãi 3.000.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 142.466 đồng, lãi thu lợi bất chính 2.857.534 đồng), phí vay 150.000 đồng. Thu lợi bất chính 3.007.534 đồng.

+ Gói 12: Ngày 09/5/2025, vay 10.000.000 đồng, cách thức vay như gói 5. Chị Nhung đã trả xong gói vay 13.150.000 đồng, trong đó gốc 10.000.000 đồng, lãi 3.000.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 142.466 đồng, lãi thu lợi bất chính 2.857.534 đồng), phí vay 150.000 đồng. Thu lợi bất chính 3.007.534 đồng.

+ Gói 12: Ngày 12/5/2025, vay 10.000.000 đồng, cách thức vay như gói 5. Chị Nhung đã trả xong gói vay 13.150.000 đồng, trong đó gốc 10.000.000 đồng, lãi 3.000.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 142.466 đồng, lãi thu lợi bất chính 2.857.534 đồng), phí vay 150.000 đồng. Thu lợi bất chính 3.007.534 đồng.

+ Gói 13: Ngày 28/5/2025, vay 10.000.000 đồng, cách thức vay như gói 5. Chị Nhung đã trả xong gói vay 13.150.000 đồng, trong đó gốc 10.000.000 đồng, lãi 3.000.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 142.466 đồng, lãi thu lợi bất chính 2.857.534 đồng), phí vay 150.000 đồng. Thu lợi bất chính 3.007.534 đồng.

+ Gói 14: Ngày 30/5/2025, vay 10.000.000 đồng, cách thức vay như gói 5. Chị Nhung đã trả xong gói vay 13.150.000 đồng, trong đó gốc 10.000.000 đồng, lãi 3.000.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 142.466 đồng, lãi thu lợi bất chính 2.857.534 đồng), phí vay 150.000 đồng. Thu lợi bất chính 3.007.534 đồng.

+ Gói 15: Ngày 01/6/2025, vay 10.000.000 đồng, cách thức vay như gói 5. Chị Nhung đã trả xong gói vay 13.150.000 đồng, trong đó gốc 10.000.000 đồng, lãi 3.000.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 142.466 đồng, lãi thu lợi bất chính 2.857.534 đồng), phí vay 150.000 đồng. Thu lợi bất chính 3.007.534 đồng.

+ Gói 16: Ngày 26/6/2025, vay 10.000.000 đồng, cách thức vay như gói 5. Chị Nhung đã trả xong gói vay 13.150.000 đồng, trong đó gốc 10.000.000 đồng, lãi 3.000.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 142.466 đồng, lãi thu lợi bất chính 2.857.534 đồng), phí vay 150.000 đồng. Thu lợi bất chính 3.007.534 đồng.

+ Gói 17: Ngày 11/7/2025, vay 10.000.000 đồng, cách thức vay như gói 5. Chị Nhung đã trả xong gói vay 13.150.000 đồng, trong đó gốc 10.000.000 đồng, lãi 3.000.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 142.466 đồng, lãi thu lợi bất chính 2.857.534 đồng), phí vay 150.000 đồng. Thu lợi bất chính 3.007.534 đồng.

+ Gói 18: Ngày 21/8/2025, vay 10.000.000 đồng, cách thức vay như gói 5. Chị Nhung đã trả xong gói vay 13.150.000 đồng, trong đó gốc 10.000.000 đồng, lãi 3.000.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 142.466 đồng, lãi thu lợi bất chính 2.857.534 đồng), phí vay 150.000 đồng. Thu lợi bất chính 3.007.534 đồng.

+ Gói 19: Ngày 24/8/2025, vay 10.000.000 đồng, thỏa thuận trả góp trong thời hạn 25 ngày, mỗi ngày trả góp 500.000 đồng cả gốc và lãi (tương ứng với lãi suất cho vay 365%/năm). Thắng thu 300.000 đồng tiền phí vay. Chị Nhung đã trả

xong gói vay với tổng số tiền 12.800.000 đồng, trong đó, gốc 10.000.000 đồng, tiền lãi 2.500.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 136.986, lãi bất chính 2.363.014 đồng), phí 300.000 đồng. Thu lợi bất chính 2.663.014 đồng.

+ Gói 20: Ngày 24/8/2025, vay 10.000.000 đồng, cách thức vay như gói 19. Chị Nhung đã trả xong gói vay 12.800.000 đồng, trong đó gốc 10.000.000 đồng, tiền lãi 2.500.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 136.986, lãi bất chính 2.363.014 đồng), phí 300.000 đồng. Thu lợi bất chính 2.663.014 đồng.

+ Gói 21: Ngày 29/9/2025, vay 10.000.000 đồng, thỏa thuận trả góp trong thời hạn 25 ngày, mỗi ngày trả góp 500.000 đồng cả gốc và lãi (tương ứng với lãi suất cho vay 365%/năm). Chị Nhung đã trả xong gói vay với tổng số tiền 12.500.000 đồng, trong đó gốc 10.000.000 đồng, tiền lãi 2.500.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 136.986, lãi bất chính 2.363.014 đồng). Thu lợi bất chính 2.363.014 đồng.

+ Gói 22: Ngày 02/11/2025, vay 10.000.000 đồng, cách thức vay như gói 21. Chị Nhung đã trả xong gói vay 12.500.000 đồng, trong đó gốc 10.000.000 đồng, tiền lãi 2.500.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 136.986, lãi bất chính 2.363.014 đồng). Thu lợi bất chính 2.363.014 đồng.

+ Gói 23: Ngày 09/11/2025, vay 10.000.000 đồng, cách thức vay như gói 21. Chị Nhung đã trả xong gói vay 12.500.000 đồng, trong đó gốc 10.000.000 đồng, tiền lãi 2.500.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 136.986, lãi bất chính 2.363.014 đồng). Thu lợi bất chính 2.363.014 đồng.

+ Gói 24: Ngày 09/11/2025, vay 10.000.000 đồng, cách thức vay như gói 21. Chị Nhung đã trả xong gói vay 12.500.000 đồng, trong đó gốc 10.000.000 đồng, tiền lãi 2.500.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 136.986, lãi bất chính 2.363.014 đồng). Thu lợi bất chính 2.363.014 đồng.

+ Gói 25: Ngày 28/11/2025, vay 10.000.000 đồng, cách thức vay như gói 21. Chị Nhung đã trả xong gói vay 12.500.000 đồng, trong đó gốc 10.000.000 đồng, tiền lãi 2.500.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 136.986, lãi bất chính 2.363.014 đồng). Thu lợi bất chính 2.363.014 đồng.

Thắng cho chị Nhung vay 25 gói với số tiền 250.000.000 đồng đã trả 250.000.000 đồng.

Thắng thu lãi theo quy định 3.490.760 đồng.

Thắng thu tiền lãi bất chính và phí 73.259.240 đồng (trong đó, phí 3.650.000 đồng, lãi 69.609.240 đồng).

- Bị cáo Lê Văn Thắng cho chị Vũ Thị Bích Mai vay 08 gói vay:

+ Gói 1: Ngày 21/4/2025, vay 15.000.000 đồng, thỏa thuận trả góp trong thời hạn 26 ngày, mỗi ngày trả góp 750.000 đồng cả gốc và lãi (tương ứng với lãi suất cho vay 421,2%/năm). Thu ngày đầu 1.500.000 đồng và thu 1.500.000 đồng tiền phí vay. Chị Mai đã trả xong gói vay với tổng số tiền 21.00.000 đồng, trong đó, tiền gốc 15.000.000 đồng tiền lãi 4.500.000 đồng, (trong đó, lãi theo quy định 213.699 đồng, lãi bất chính 4.286.301 đồng), 1.500.000 đồng phí. Thắng thu lợi bất chính 5.786.301 đồng.

+ Gói 2: Ngày 07/6/2025, vay 5.000.000 đồng, thỏa thuận trả góp trong thời hạn 26 ngày, mỗi ngày trả góp 250.000 đồng cả gốc và lãi (tương ứng với lãi suất cho vay 421,2%/năm). Thắng thu 500.000 đồng ngày đầu, ngày cuối và thu 250.000 đồng tiền phí vay. Chị Mai đã trả xong gói vay với tổng số tiền 6.750.000 đồng, trong đó, gốc 5.000.000 đồng, tiền lãi 1.500.000 đồng (trong đó lãi theo quy định 71.233 đồng, lãi bất chính 1.428.767 đồng), phí 250.000 đồng. Thắng thu lợi bất chính 1.678.767 đồng.

+ Gói 3: Ngày 25/8/2025, vay 5.000.000 đồng, thỏa thuận trả góp trong thời hạn 25 ngày, mỗi ngày trả góp 250.000 đồng cả gốc và lãi (tương ứng với lãi suất cho vay 365%/năm). Thắng thu 250.000 đồng tiền phí vay. Chị Mai đã trả xong gói vay với tổng số tiền 6.500.000 đồng, trong đó, gốc 5.000.000 đồng, tiền lãi 1.250.000 đồng (trong đó lãi theo quy định 68.493 đồng, lãi bất chính 1.181.507 đồng), phí 250.000 đồng. Thắng thu lợi bất chính 1.431.507 đồng.

+ Gói 4: Ngày 31/8/2025, vay 5.000.000 đồng, cách thức vay như gói 3. Chị Mai đã trả xong gói vay với tổng số tiền 6.500.000 đồng, trong đó, gốc 5.000.000 đồng, tiền lãi 1.250.000 đồng (trong đó lãi theo quy định 68.493 đồng, lãi bất chính 1.181.507 đồng), phí 250.000 đồng. Thắng thu lợi bất chính 1.431.507 đồng.

+ Gói 5: Ngày 12/9/2025, vay 5.000.000 đồng, cách thức vay như gói 3. Chị Mai đã trả xong gói vay với tổng số tiền 6.500.000 đồng, trong đó, gốc 5.000.000 đồng, tiền lãi 1.250.000 đồng (trong đó lãi theo quy định 68.493 đồng, lãi bất chính 1.181.507 đồng), phí 250.000 đồng. Thắng thu lợi bất chính 1.431.507 đồng.

+ Gói 6: Ngày 22/9/2025, vay 5.000.000 đồng, cách thức vay như gói 3. Chị Mai đã trả xong gói vay với tổng số tiền 6.500.000 đồng, trong đó, gốc 5.000.000 đồng, tiền lãi 1.250.000 đồng (trong đó lãi theo quy định 68.493 đồng, lãi bất chính 1.181.507 đồng), phí 250.000 đồng. Thắng thu lợi bất chính 1.431.507 đồng.

+ Gói 7: Ngày 16/10/2025, vay 5.000.000 đồng, cách thức vay như gói 3. Chị Mai đã trả xong gói vay với tổng số tiền 6.500.000 đồng, trong đó, gốc 5.000.000 đồng, tiền lãi 1.250.000 đồng (trong đó lãi theo quy định 68.493 đồng, lãi bất chính 1.181.507 đồng), phí 250.000 đồng. Thắng thu lợi bất chính 1.431.507 đồng.

+ Gói 8: Ngày 19/11/2025, vay 5.000.000 đồng, cách thức vay như gói 3. Chị Mai đã trả xong gói vay với tổng số tiền 6.500.000 đồng, trong đó, gốc 5.000.000 đồng, tiền lãi 1.250.000 đồng (trong đó lãi theo quy định 68.493 đồng, lãi bất chính 1.181.507 đồng), phí 250.000 đồng. Thắng thu lợi bất chính 1.431.507 đồng.

Thắng cho chị Mai vay tiền với 08 gói vay là 50.000.000 đồng, chị Mai đã trả 50.000.000 đồng.

Thắng thu lãi theo quy định 695.990 đồng.

Thắng thu lợi bất chính và phí 16.054.040 đồng (trong đó, phí 3.250.000 đồng, lãi 12.804.040 đồng).

- Bị cáo Lê Văn Thắng cho anh Đinh Văn Năm, vay 16 gói:

+ Gói 1: Ngày 06/8/2025, vay 50.000.000 đồng, thỏa thuận trả góp trong thời hạn 21 ngày, mỗi ngày trả góp 3.000.000 đồng cả gốc và lãi (tương ứng với lãi suất cho vay 451,9%/năm). Thắng thu 1.000.000 đồng tiền phí vay. Anh Năm đã trả xong gói vay với tổng số tiền 64.000.000 đồng, trong đó gốc 50.000.000 đồng, tiền lãi 13.000.000 đồng (trong đó lãi theo quy định 575.400 đồng, lãi bất chính 12.424.600 đồng), phí 1.000.000 đồng. Thắng thu lợi bất chính 13.424.600 đồng.

+ Gói 2: Ngày 17/8/2025, vay 50.000.000 đồng, thỏa thuận trả góp trong thời hạn 21 ngày, mỗi ngày trả góp 3.000.000 đồng cả gốc và lãi (tương ứng với lãi suất cho vay 451,9%/năm). Thắng thu 500.000 đồng tiền phí vay. Anh Năm đã trả xong gói vay với tổng số tiền 63.500.000 đồng, trong đó gốc 50.000.000 đồng, tiền lãi 13.000.000 đồng (trong đó lãi theo quy định 575.400 đồng, lãi bất chính 12.424.600 đồng), phí 500.000 đồng. Thắng thu lợi bất chính 12.924.600 đồng.

+ Gói 3: Ngày 27/8/2025, vay 50.000.000 đồng, cách thức vay như gói 2. Anh Năm đã trả xong gói vay với tổng số tiền 63.500.000 đồng, trong đó gốc 50.000.000 đồng, tiền lãi 13.000.000 đồng (trong đó lãi theo quy định 575.400 đồng, lãi bất chính 12.424.600 đồng), phí 500.000 đồng. Thắng thu lợi bất chính 12.924.600 đồng.

+ Gói 4: Ngày 06/9/2025, vay 50.000.000 đồng, cách thức vay như gói 2. Anh Năm đã trả xong gói vay với tổng số tiền 63.500.000 đồng, trong đó gốc 50.000.000 đồng, tiền lãi 13.000.000 đồng (trong đó lãi theo quy định 575.400 đồng, lãi bất chính 12.424.600 đồng), phí 500.000 đồng. Thắng thu lợi bất chính 12.924.600 đồng.

+ Gói 5: Ngày 19/9/2025, vay 50.000.000 đồng, cách thức vay như gói 2. Anh Năm đã trả xong gói vay với tổng số tiền 63.500.000 đồng, trong đó gốc 50.000.000 đồng, tiền lãi 13.000.000 đồng (trong đó lãi theo quy định 575.400 đồng, lãi bất chính 12.424.600 đồng), phí 500.000 đồng. Thắng thu lợi bất chính 12.924.600 đồng.

+ Gói 6: Ngày 29/9/2025, vay 50.000.000 đồng, cách thức vay như gói 2. Anh Năm đã trả xong gói vay với tổng số tiền 63.500.000 đồng, trong đó gốc 50.000.000 đồng, tiền lãi 13.000.000 đồng (trong đó lãi theo quy định 575.400 đồng, lãi bất chính 12.424.600 đồng), phí 500.000 đồng. Thắng thu lợi bất chính 12.924.600 đồng.

+ Gói 7: Ngày 13/10/2025, vay 50.000.000 đồng, cách thức vay như gói 2. Anh Năm đã trả xong gói vay với tổng số tiền 63.500.000 đồng, trong đó gốc 50.000.000 đồng, tiền lãi 13.000.000 đồng (trong đó lãi theo quy định 575.400 đồng, lãi bất chính 12.424.600 đồng), phí 500.000 đồng. Thắng thu lợi bất chính 12.924.600 đồng.

+ Gói 8: Ngày 24/10/2025, vay 50.000.000 đồng, cách thức vay như gói 2. Anh Năm đã trả xong gói vay với tổng số tiền 63.500.000 đồng, trong đó gốc 50.000.000 đồng, tiền lãi 13.000.000 đồng (trong đó lãi theo quy định 575.400 đồng, lãi bất chính 12.424.600 đồng), phí 500.000 đồng. Thắng thu lợi bất chính 12.924.600 đồng.

+ Gói 9: Ngày 31/10/2025, vay 50.000.000 đồng, cách thức vay như gói 2. Anh Năm đã trả xong gói vay với tổng số tiền 63.500.000 đồng, trong đó gốc 50.000.000 đồng, tiền lãi 13.000.000 đồng (trong đó lãi theo quy định 575.400 đồng, lãi bất chính 12.424.600 đồng), phí 500.000 đồng. Thắng thu lợi bất chính 12.924.600 đồng.

+ Gói 10: Ngày 02/11/2025, vay 50.000.000 đồng, cách thức vay như gói 2. Anh Năm đã trả xong gói vay với tổng số tiền 63.500.000 đồng, trong đó gốc 50.000.000 đồng, tiền lãi 13.000.000 đồng (trong đó lãi theo quy định 575.400 đồng, lãi bất chính 12.424.600 đồng), phí 500.000 đồng. Thắng thu lợi bất chính 12.924.600 đồng.

+ Gói 11: Ngày 09/11/2025, vay 50.000.000 đồng, cách thức vay như gói 2. Anh Năm đã trả xong gói vay với tổng số tiền 63.500.000 đồng, trong đó gốc 50.000.000 đồng, tiền lãi 13.000.000 đồng (trong đó lãi theo quy định 575.400 đồng, lãi bất chính 12.424.600 đồng), phí 500.000 đồng. Thắng thu lợi bất chính 12.924.600 đồng.

+ Gói 12: Ngày 10/11/2025, vay 50.000.000 đồng, cách thức vay như gói 2. Anh Năm đã trả xong gói vay với tổng số tiền 63.500.000 đồng, trong đó gốc 50.000.000 đồng, tiền lãi 13.000.000 đồng (trong đó lãi theo quy định 575.400 đồng, lãi bất chính 12.424.600 đồng), phí 500.000 đồng. Thắng thu lợi bất chính 12.924.600 đồng.

+ Gói 13: Ngày 18/11/2025, vay 50.000.000 đồng, cách thức vay như gói 2. Anh Năm đã trả xong gói vay với tổng số tiền 63.500.000 đồng, trong đó gốc 50.000.000 đồng, tiền lãi 13.000.000 đồng (trong đó lãi theo quy định 575.400 đồng, lãi bất chính 12.424.600 đồng), phí 500.000 đồng. Thắng thu lợi bất chính 12.924.600 đồng.

+ Gói 14: Ngày 20/11/2025, vay 50.000.000 đồng, cách thức vay như gói 2. Anh Năm đã trả xong gói vay với tổng số tiền 63.500.000 đồng, trong đó gốc 50.000.000 đồng, tiền lãi 13.000.000 đồng (trong đó lãi theo quy định 575.400 đồng, lãi bất chính 12.424.600 đồng), phí 500.000 đồng. Thắng thu lợi bất chính 12.924.600 đồng.

+ Gói 15: Ngày 30/11/2025, vay 50.000.000 đồng, cách thức vay như gói 1. Anh Năm đã trả xong gói vay với tổng số tiền 64.000.000 đồng, trong đó gốc 50.000.000 đồng, tiền lãi 13.000.000 đồng (trong đó lãi theo quy định 575.400 đồng, lãi bất chính 12.424.600 đồng), phí 1.000.000 đồng. Thắng thu lợi bất chính 13.424.600 đồng.

+ Gói 16: Ngày 09/12/2025, vay 50.000.000 đồng, cách thức vay như gói 1. Anh Năm đã trả xong gói vay với tổng số tiền 45.000.000 đồng, trong đó gốc 35.714.286 đồng, tiền lãi 9.285.714 đồng (trong đó lãi theo quy định 411.000 đồng, lãi bất chính 8.874.714 đồng). Thắng thu lợi bất chính 8.874.714 đồng.

Anh Năm còn nợ Thắng số tiền gốc 14.285.714 đồng.

Thắng cho anh Năm vay 08 gói vay với số tiền 800.000.000 đồng, anh Năm trả được 785.714.286 đồng. Anh Năm còn nợ gói vay ngày 09/12/2025 là 14.285.714 đồng.

Thắng thu tiền lãi suất theo quy định 9.042.000đồng,

Thắng thu lợi bất chính và phí 204.743.714 đồng (trong đó, lãi bất chính 195.243.714 đồng, phí 9.500.000 đồng).

Tổng số tiền Thắng cho chị Nhung, chị Mai, anh Năm 49 gói vay số tiền gốc 1.100.000.000 đồng

Lãi theo quy định 12.828.750 đồng

Lãi bất chính và phí 294.056.994 đồng (trong đó, lãi bất chính 277.656.994 đồng, phí 16.400.000 đồng).

3. Đối với bị cáo Khuất Kiều Quý cho 02 người vay như sau:

- Bị cáo Khuất Kiều Quý cho chị Ngô Thị Cúc vay 03 gói:

+ Gói 1: Ngày 13/5/2025, vay 10.000.000 đồng, thỏa thuận trả góp trong thời hạn 27 ngày, mỗi ngày trả góp 500.000 đồng cả gốc và lãi (tương ứng với lãi suất cho vay 473,1%/năm). Quý thu 200.000 đồng tiền phí vay. Chị Cúc đã trả xong gói vay với tổng số tiền 13.700.000 đồng, trong đó, gốc 10.000.000 đồng, tiền lãi 3.500.000 đồng (lãi theo quy định 147.945 đồng, lãi bất chính là 3.352.040 đồng), phí 200.000 đồng. Quý thu lợi bất chính 3.552.040 đồng.

+ Gói 2: Ngày 08/8/2025, vay 10.000.000 đồng, thỏa thuận trả góp trong thời hạn 27 ngày, mỗi ngày trả góp 500.000 đồng cả gốc và lãi (tương ứng với lãi suất cho vay 473,1%/năm). Quý thu 400.000 đồng tiền phí vay. Chị Cúc đã trả xong gói vay với tổng số tiền 13.900.000 đồng, trong đó, gốc 10.000.000 đồng, tiền lãi 3.500.000 đồng (lãi theo quy định 147.945 đồng, lãi bất chính là 3.352.040 đồng), phí 400.000 đồng. Quý thu lợi bất chính 3.752.040 đồng.

+ Gói 3: Ngày 04/11/2025, vay 20.000.000 đồng, thỏa thuận trả góp trong thời hạn 25 ngày, mỗi ngày trả góp 1.000.000 đồng cả gốc và lãi (tương ứng với lãi suất cho vay 365%/năm). Quý thu 400.000 đồng tiền phí vay. Chị Cúc đã trả xong gói vay với tổng số tiền 25.400.000 đồng, trong đó, gốc 20.000.000 đồng, tiền lãi 5.000.000 đồng (lãi theo quy định 273.973 đồng, lãi bất chính là 4.726.027 đồng), phí 400.000 đồng. Quý thu lợi bất chính 5.126.027 đồng.

Quý cho chị Cúc vay tiền với 03 gói vay số tiền vay 40.000.000

Quý thu tiền lãi suất theo quy định 569.920 đồng,

Quý thu lợi bất chính và phí 12.430.080 đồng, (trong đó, lãi bất chính 11.430.080 đồng, phí 1.000.000 đồng).

- Bị cáo Khuất Kiều Quý cho chị Hồ Thị Minh Tâm, vay tiền 26 gói như sau:

+ Gói 1: Ngày 07/3/2025, vay 20.000.000 đồng, thỏa thuận trả góp trong thời hạn 26 ngày, mỗi ngày trả góp 1.000.000 đồng cả gốc và lãi (tương ứng với lãi suất cho vay 421,2%/năm). Quý thu 200.000 đồng tiền phí vay. Chị Tâm đã trả xong gói vay với tổng số tiền 26.200.000 đồng, trong đó, gốc 20.000.000 đồng, tiền lãi 6.000.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 284.932 đồng, lãi bất chính 5.715.068 đồng), phí 200.000 đồng. Quý thu lợi bất chính 5.915.068 đồng.

+ Gói 2: Ngày 12/3/2025 vay 20.000.000 đồng, cách thức vay như gói 1. Chị Tâm đã trả xong gói vay với tổng số tiền 26.200.000 đồng, trong đó, gốc 20.000.000 đồng, tiền lãi 6.000.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 284.932 đồng, lãi bất chính 5.715.068 đồng), phí 200.000 đồng. Quý thu lợi bất chính 5.915.068 đồng.

+ Gói 3: Ngày 23/3/2025, vay 25.000.000 đồng, thỏa thuận trả góp trong thời hạn 26 ngày, mỗi ngày trả góp 1.250.000 đồng cả gốc và lãi (tương ứng với lãi suất cho vay 421,2%/năm). Quý thu 200.000 đồng tiền phí vay. Chị Tâm đã trả xong gói vay với tổng số tiền 32.700.000 đồng, trong đó, gốc 25.000.000 đồng; tiền lãi 7.500.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 356.164 đồng, lãi bất chính 7.143.836 đồng), phí 200.000 đồng. Quý thu lợi bất chính 7.343.800 đồng.

+ Gói 4: Ngày 28/3/2025, vay 20.000.000 đồng, cách thức vay như gói 1.

Chị Tâm đã trả xong gói vay với tổng số tiền 26.200.000 đồng, trong đó, gốc 20.000.000 đồng, tiền lãi 6.000.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 284.932 đồng, lãi bất chính 5.715.068 đồng), phí 200.000 đồng. Quý thu lợi bất chính 5.915.068 đồng.

+ Gói 5: Ngày 06/4/2025, vay 35.000.000 đồng, thỏa thuận trả góp trong thời hạn 26 ngày, mỗi ngày trả góp 1.750.000 đồng cả gốc và lãi (tương ứng với lãi suất cho vay 421,2%/năm). Quý thu 200.000 đồng tiền phí vay. Chị Tâm đã trả xong gói vay với tổng số tiền 45.700.000 đồng, trong đó, gốc 35.000.000 đồng, tiền lãi 10.500.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 498.630 đồng, lãi bất chính 10.001.370 đồng), phí 200.000 đồng. Quý thu lợi bất chính 10.201.370 đồng.

+ Gói 6: Ngày 08/4/2025, vay 20.000.000 đồng, cách thức vay như gói 1. Chị Tâm đã trả xong gói vay với tổng số tiền 26.200.000 đồng, trong đó, gốc 20.000.000 đồng, tiền lãi 6.000.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 284.932 đồng, lãi bất chính 5.715.068 đồng), phí 200.000 đồng. Quý thu lợi bất chính 5.915.068 đồng.

+ Gói 7: Ngày 16/4/2025, vay 35.000.000 đồng, cách thức vay như gói 5. Chị Tâm đã trả xong gói vay với tổng số tiền 45.700.000 đồng, trong đó, gốc 35.000.000 đồng, tiền lãi 10.500.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 498.630 đồng, lãi bất chính 10.001.370 đồng), phí 200.000 đồng. Quý thu lợi bất chính 10.201.370 đồng.

+ Gói 8: Ngày 19/4/2025, vay 20.000.000 đồng, cách thức vay như gói 1. Chị Tâm đã trả xong gói vay với tổng số tiền 26.200.000 đồng, trong đó, gốc 20.000.000 đồng, tiền lãi 6.000.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 284.932 đồng, lãi bất chính 5.715.068 đồng), phí 200.000 đồng. Quý thu lợi bất chính 5.915.068 đồng.

+ Gói 9: Ngày 27/4/2025, vay 40.000.000 đồng, thỏa thuận trả góp trong thời hạn 26 ngày, mỗi ngày trả góp 2.000.000 đồng cả gốc và lãi (tương ứng với lãi suất cho vay 421,2%/năm). Quý thu 200.000 đồng tiền phí vay. Chị Tâm đã trả xong gói vay với tổng số tiền 52.200.000 đồng, trong đó, gốc 40.000.000 đồng, tiền lãi 12.000.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 569.863 đồng, lãi bất chính 11.430.137 đồng), phí 200.000 đồng. Quý thu lợi bất chính 11.630.137 đồng.

+ Gói 10: Ngày 29/4/2025, vay 20.000.000 đồng, cách thức vay như gói 1.

Chị Tâm đã trả xong gói vay với tổng số tiền 26.200.000 đồng, trong đó, gốc 20.000.000 đồng, tiền lãi 6.000.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định

284.932 đồng, lãi bất chính 5.715.068 đồng), phí 200.000 đồng. Quý thu lợi bất chính 5.915.068 đồng.

+ Gói 11: Ngày 08/5/2025, vay 40.000.000 đồng, cách thức vay như gói 9. Chị Tâm đã trả xong gói vay với tổng số tiền 52.200.000 đồng, trong đó, gốc 40.000.000 đồng, tiền lãi 12.000.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 569.863 đồng, lãi bất chính 11.430.137 đồng), phí 200.000 đồng. Quý thu lợi bất chính 11.630.137 đồng.

+ Gói 12: Ngày 09/5/2025, vay 20.000.000 đồng, cách thức vay như gói 1. Chị Tâm đã trả xong gói vay với tổng số tiền 26.200.000 đồng, trong đó, gốc 20.000.000 đồng, tiền lãi 6.000.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 284.932 đồng, lãi bất chính 5.715.068 đồng), phí 200.000 đồng. Quý thu lợi bất chính 5.915.068 đồng.

+ Gói 13: Ngày 21/5/2025, vay 40.000.000 đồng, cách thức vay như gói 9. Chị Tâm đã trả xong gói vay với tổng số tiền 52.200.000 đồng, trong đó, gốc 40.000.000 đồng, tiền lãi 12.000.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 569.863 đồng, lãi bất chính 11.430.137 đồng), phí 200.000 đồng. Quý thu lợi bất chính 11.630.137 đồng.

+ Gói 14: Ngày 26/5/2025, vay 20.000.000 đồng, cách thức vay như gói 1. Chị Tâm đã trả xong gói vay với tổng số tiền 26.200.000 đồng, trong đó, gốc 20.000.000 đồng, tiền lãi 6.000.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 284.932 đồng, lãi bất chính 5.715.068 đồng), phí 200.000 đồng. Quý thu lợi bất chính 5.915.068 đồng.

+ Gói 15: Ngày 29/5/2025, vay 40.000.000 đồng, cách thức vay như gói 9. Chị Tâm đã trả xong gói vay với tổng số tiền 52.200.000 đồng, trong đó, gốc 40.000.000 đồng, tiền lãi 12.000.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 569.863 đồng, lãi bất chính 11.430.137 đồng), phí 200.000 đồng. Quý thu lợi bất chính 11.630.137 đồng.

+ Gói 16: Ngày 07/6/2025, vay 20.000.000 đồng, cách thức vay như gói 1. Chị Tâm đã trả xong gói vay với tổng số tiền 26.200.000 đồng, trong đó, gốc 20.000.000 đồng, tiền lãi 6.000.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 284.932 đồng, lãi bất chính 5.715.068 đồng), phí 200.000 đồng. Quý thu lợi bất chính 5.915.068 đồng.

+ Gói 17: Ngày 09/6/2025, vay 40.000.000 đồng, cách thức vay như gói 9. Chị Tâm đã trả xong gói vay với tổng số tiền 52.200.000 đồng, trong đó, gốc 40.000.000 đồng, tiền lãi 12.000.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 569.863 đồng, lãi bất chính 11.430.137 đồng), phí 200.000 đồng. Quý thu lợi bất chính 11.630.137 đồng.

+ Gói 18: Ngày 16/6/2025, vay 20.000.000 đồng, cách thức vay như gói 1. Chị Tâm đã trả xong gói vay với tổng số tiền 26.200.000 đồng, trong đó, gốc 20.000.000 đồng, tiền lãi 6.000.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 284.932 đồng, lãi bất chính 5.715.068 đồng), phí 200.000 đồng. Quý thu lợi bất chính 5.915.068 đồng.

+ Gói 19: Ngày 17/6/2025, vay 40.000.000 đồng, cách thức vay như gói 9. Chị Tâm đã trả xong gói vay với tổng số tiền 52.200.000 đồng, trong đó, gốc 40.000.000 đồng, tiền lãi 12.000.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 569.863

đồng, lãi bất chính 11.430.137 đồng), phí 200.000 đồng. Quý thu lợi bất chính 11.630.137 đồng.

+ Gói 20: Ngày 24/6/2025, vay 40.000.000 đồng, cách thức vay như gói 9. Chị Tâm đã trả xong gói vay với tổng số tiền 52.200.000 đồng, trong đó, gốc 40.000.000 đồng, tiền lãi 12.000.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 569.863 đồng, lãi bất chính 11.430.137 đồng), phí 200.000 đồng. Quý thu lợi bất chính 11.630.137 đồng.

+ Gói 21: Ngày 25/6/2025, vay 20.000.000 đồng, cách thức vay như gói 1. Chị Tâm đã trả xong gói vay với tổng số tiền 26.200.000 đồng, trong đó, gốc 20.000.000 đồng, tiền lãi 6.000.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 284.932 đồng, lãi bất chính 5.715.068 đồng), phí 200.000 đồng. Quý thu lợi bất chính 5.915.068 đồng.

+ Gói 22: Ngày 11/7/2025, vay 35.000.000 đồng, thỏa thuận trả góp trong thời hạn 22 ngày, mỗi ngày trả góp 2.100.000 đồng cả gốc và lãi (tương ứng với lãi suất cho vay 530,9%/năm). Quý thu 200.000 đồng tiền phí vay. Chị Tâm đã trả xong gói vay với tổng số tiền 46.400.000 đồng, trong đó, gốc 35.000.000 đồng, tiền lãi 11.200.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 421.918 đồng, lãi bất chính 10.778.082 đồng), phí 200.000 đồng. Quý thu lợi bất chính 11.978.082 đồng.

+ Gói 23: Ngày 16/7/2025, vay 20.000.000 đồng, cách thức vay như gói 1. Chị Tâm đã trả xong gói vay với tổng số tiền 26.200.000 đồng, trong đó, gốc 20.000.000 đồng, tiền lãi 6.000.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 284.932 đồng, lãi bất chính 5.715.068 đồng), phí 200.000 đồng. Quý thu lợi bất chính 5.915.068 đồng.

+ Gói 24: Ngày 21/7/2025, vay 35.000.000 đồng, cách thức vay như gói 22. Chị Tâm đã trả xong gói vay với tổng số tiền 46.400.000 đồng, trong đó, gốc 35.000.000 đồng, tiền lãi 11.200.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 421.918 đồng, lãi bất chính 10.778.082 đồng), phí 200.000 đồng. Quý thu lợi bất chính 11.978.082 đồng.

+ Gói 25: Ngày 29/7/2025, vay 20.000.000 đồng, cách thức vay như gói 1. Chị Tâm đã trả xong gói vay với tổng số tiền 26.200.000 đồng, trong đó, gốc 20.000.000 đồng, tiền lãi 6.000.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 569.863 đồng, lãi bất chính 11.430.137 đồng), phí 200.000 đồng. Quý thu lợi bất chính 11.630.137 đồng.

+ Gói 26: Ngày 15/8/2025, vay 30.000.000 đồng, thỏa thuận trả góp trong thời hạn 22 ngày, mỗi ngày trả góp 1.800.000 đồng cả gốc và lãi (tương ứng với lãi suất cho vay 530,9%/năm). Quý thu 200.000 đồng tiền phí vay. Chị Tâm đã trả xong gói vay với tổng số tiền 39.800.000 đồng, trong đó, gốc 30.000.000 đồng, tiền lãi 9.600.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 351.644 đồng, lãi bất chính 9.238.356 đồng), phí 200.000 đồng. Quý thu lợi bất chính 9.438.356 đồng.

Như vậy, Quý cho chị Tâm vay tiền với 26 gói vay số tiền vay là 735.000.000 đồng

Quý thu số tiền lãi suất theo quy định 10.253.080 đồng.

Quý thu số tiền thu lợi bất chính và phí 217.446.920 đồng, (trong đó, lãi bất

chính 212.246.920 đồng, phí 5.200.000 đồng).

Tổng số tiền Quý cho chị Cúc, chị Tâm 29 gói vay số tiền gốc 775.000.000 đồng

Lãi theo quy định 10.823.000 đồng

Lãi bất chính và phí 299.877.000 đồng (trong đó, lãi bất chính 232.677.000 đồng, phí 6.200.000 đồng).

4. Đối với bị cáo Man Viết Nhất đã cho 02 người vay:

- Bị cáo Man Viết Nhất cho anh Nguyễn Quang Lợi vay 24 gói vay cụ thể như sau:

+ Gói 1: Ngày 10/3/2025, vay 10.000.000 đồng, thỏa thuận trả góp trong thời hạn 23 ngày, mỗi ngày trả góp 600.000 đồng cả gốc và lãi (tương ứng với lãi suất cho vay 603%/năm). Nhất thu 500.000 đồng tiền phí vay. Anh Lợi đã trả xong gói vay với tổng số tiền 14.300.000 đồng, trong đó, gốc 10.000.000 đồng, tiền lãi là 3.800.000 đồng (trong đó lãi theo quy định 126.027 đồng, lãi bất chính 3.673.973 đồng), phí 500.000 đồng. Nhất thu lợi bất chính 4.173.973 đồng.

+ Gói 2: Ngày 20/3/2025, vay 15.000.000 đồng, thỏa thuận trả góp trong thời hạn 23 ngày, mỗi ngày trả góp 900.000 đồng cả gốc và lãi (tương ứng với lãi suất cho vay 603%/năm). Nhất thu 1.000.000 đồng tiền phí vay. Anh Lợi đã trả xong gói vay với tổng số tiền 21.700.000 đồng, trong đó, gốc 15.000.000 đồng, tiền lãi là 5.700.000 đồng (trong đó lãi theo quy định 189.041 đồng, lãi bất chính 5.510.959 đồng), phí 1.000.000 đồng. Nhất thu lợi bất chính 6.510.959 đồng.

+ Gói 3: Ngày 31/3/2025, vay 15.000.000 đồng, cách thức vay như gói 2. Anh Lợi đã trả xong gói vay với tổng số tiền 21.700.000 đồng, trong đó, gốc 15.000.000 đồng, tiền lãi là 5.700.000 đồng (trong đó lãi theo quy định 189.041 đồng, lãi bất chính 5.510.959 đồng), phí 1.000.000 đồng. Nhất thu lợi bất chính 6.510.959 đồng.

+ Gói 4: Ngày 10/4/2025, vay 15.000.000 đồng, cách thức vay như gói 2. Anh Lợi đã trả xong gói vay với tổng số tiền 21.700.000 đồng, trong đó, gốc 15.000.000 đồng, tiền lãi là 5.700.000 đồng (trong đó lãi theo quy định 189.041 đồng, lãi bất chính 5.510.959 đồng), phí 1.000.000 đồng. Nhất thu lợi bất chính 6.510.959 đồng.

+ Gói 5: Ngày 21/4/2025, vay 15.000.000 đồng, cách thức vay như gói 2. Anh Lợi đã trả xong gói vay với tổng số tiền 21.700.000 đồng, trong đó, gốc 15.000.000 đồng, tiền lãi là 5.700.000 đồng (trong đó lãi theo quy định 189.041 đồng, lãi bất chính 5.510.959 đồng), phí 1.000.000 đồng. Nhất thu lợi bất chính 6.510.959 đồng.

+ Gói 6: Ngày 30/4/2025, vay 15.000.000 đồng, cách thức vay như gói 2. Anh Lợi đã trả xong gói vay với tổng số tiền 21.700.000 đồng, trong đó, gốc 15.000.000 đồng, tiền lãi là 5.700.000 đồng (trong đó lãi theo quy định 189.041 đồng, lãi bất chính 5.510.959 đồng), phí 1.000.000 đồng. Nhất thu lợi bất chính 6.510.959 đồng.

+ Gói 7: Ngày 19/5/2025, vay 15.000.000 đồng, cách thức vay như gói 2. Anh Lợi đã trả xong gói vay với tổng số tiền 21.700.000 đồng, trong đó, gốc 15.000.000 đồng, tiền lãi là 5.700.000 đồng (trong đó lãi theo quy định 189.041

đồng, lãi bất chính 5.510.959 đồng), phí 1.000.000 đồng. Nhất thu lợi bất chính 6.510.959 đồng.

+ Gói 8: Ngày 10/6/2025, vay 15.000.000 đồng, cách thức vay như gói 2. Anh Lợi đã trả xong gói vay với tổng số tiền 21.700.000 đồng, trong đó, gốc 15.000.000 đồng, tiền lãi là 5.700.000 đồng (trong đó lãi theo quy định 189.041 đồng, lãi bất chính 5.510.959 đồng), phí 1.000.000 đồng. Nhất thu lợi bất chính 6.510.959 đồng.

+ Gói 9: Ngày 21/6/2025, vay 15.000.000 đồng, cách thức vay như gói 2. Anh Lợi đã trả xong gói vay với tổng số tiền 21.700.000 đồng, trong đó, gốc 15.000.000 đồng, tiền lãi là 5.700.000 đồng (trong đó lãi theo quy định 189.041 đồng, lãi bất chính 5.510.959 đồng), phí 1.000.000 đồng. Nhất thu lợi bất chính 6.510.959 đồng.

+ Gói 10: Ngày 01/7/2025, vay 15.000.000 đồng, cách thức vay như gói 2. Anh Lợi đã trả xong gói vay với tổng số tiền 21.700.000 đồng, trong đó, gốc 15.000.000 đồng, tiền lãi là 5.700.000 đồng (trong đó lãi theo quy định 189.041 đồng, lãi bất chính 5.510.959 đồng), phí 1.000.000 đồng. Nhất thu lợi bất chính 6.510.959 đồng.

+ Gói 11: Ngày 10/7/2025, vay 15.000.000 đồng, cách thức vay như gói 2. Anh Lợi đã trả xong gói vay với tổng số tiền 21.700.000 đồng, trong đó, gốc 15.000.000 đồng, tiền lãi là 5.700.000 đồng (trong đó lãi theo quy định 189.041 đồng, lãi bất chính 5.510.959 đồng), phí 1.000.000 đồng. Nhất thu lợi bất chính 6.510.959 đồng.

+ Gói 12: Ngày 19/7/2025, vay 15.000.000 đồng, cách thức vay như gói 2. Anh Lợi đã trả xong gói vay với tổng số tiền 21.700.000 đồng, trong đó, gốc 15.000.000 đồng, tiền lãi là 5.700.000 đồng (trong đó lãi theo quy định 189.041 đồng, lãi bất chính 5.510.959 đồng), phí 1.000.000 đồng. Nhất thu lợi bất chính 6.510.959 đồng.

+ Gói 13: Ngày 28/7/2025, vay 15.000.000 đồng, cách thức vay như gói 2. Anh Lợi đã trả xong gói vay với tổng số tiền 21.700.000 đồng, trong đó, gốc 15.000.000 đồng, tiền lãi là 5.700.000 đồng (trong đó lãi theo quy định 189.041 đồng, lãi bất chính 5.510.959 đồng), phí 1.000.000 đồng. Nhất thu lợi bất chính 6.510.959 đồng.

+ Gói 14: Ngày 09/8/2025, vay 15.000.000 đồng, cách thức vay như gói 2. Anh Lợi đã trả xong gói vay với tổng số tiền 21.700.000 đồng, trong đó, gốc 15.000.000 đồng, tiền lãi là 5.700.000 đồng (trong đó lãi theo quy định 189.041 đồng, lãi bất chính 5.510.959 đồng), phí 1.000.000 đồng. Nhất thu lợi bất chính 6.510.959 đồng.

+ Gói 15: Ngày 18/8/2025, vay 15.000.000 đồng, cách thức vay như gói 2. Anh Lợi đã trả xong gói vay với tổng số tiền 21.700.000 đồng, trong đó, gốc 15.000.000 đồng, tiền lãi là 5.700.000 đồng (trong đó lãi theo quy định 189.041 đồng, lãi bất chính 5.510.959 đồng), phí 1.000.000 đồng. Nhất thu lợi bất chính 6.510.959 đồng.

+ Gói 16: Ngày 29/8/2025, vay 15.000.000 đồng, cách thức vay như gói 2. Anh Lợi đã trả xong gói vay với tổng số tiền 21.700.000 đồng, trong đó, gốc 15.000.000 đồng, tiền lãi là 5.700.000 đồng (trong đó lãi theo quy định 189.041

đồng, lãi bất chính 5.510.959 đồng), phí 1.000.000 đồng. Nhất thu lợi bất chính 6.510.959 đồng.

+ Gói 17: Ngày 08/9/2025, vay 15.000.000 đồng, cách thức vay như gói 2. Anh Lợi đã trả xong gói vay với tổng số tiền 21.700.000 đồng, trong đó, gốc 15.000.000 đồng, tiền lãi là 5.700.000 đồng (trong đó lãi theo quy định 189.041 đồng, lãi bất chính 5.510.959 đồng), phí 1.000.000 đồng. Nhất thu lợi bất chính 6.510.959 đồng.

+ Gói 18: Ngày 18/9/2025, vay 15.000.000 đồng, cách thức vay như gói 2. Anh Lợi đã trả xong gói vay với tổng số tiền 21.700.000 đồng, trong đó, gốc 15.000.000 đồng, tiền lãi là 5.700.000 đồng (trong đó lãi theo quy định 189.041 đồng, lãi bất chính 5.510.959 đồng), phí 1.000.000 đồng. Nhất thu lợi bất chính 6.510.959 đồng.

+ Gói 19: Ngày 30/9/2025, vay 15.000.000 đồng, cách thức vay như gói 2. Anh Lợi đã trả xong gói vay với tổng số tiền 21.700.000 đồng, trong đó, gốc 15.000.000 đồng, tiền lãi là 5.700.000 đồng (trong đó lãi theo quy định 189.041 đồng, lãi bất chính 5.510.959 đồng), phí 1.000.000 đồng. Nhất thu lợi bất chính 6.510.959 đồng.

+ Gói 20: Ngày 09/10/2025, vay 15.000.000 đồng, thỏa thuận trả góp trong thời hạn 23 ngày, mỗi ngày trả góp 900.000 đồng cả gốc và lãi (tương ứng với lãi suất cho vay 603%/năm). Nhất thu 1.500.000 đồng tiền phí vay. Anh Lợi đã trả xong gói vay với tổng số tiền 22.200.000 đồng, trong đó, gốc 15.000.000 đồng, tiền lãi là 5.700.000 đồng (trong đó lãi theo quy định 189.041 đồng, lãi bất chính 5.510.959 đồng), phí 1.500.000 đồng. Nhất thu lợi bất chính 7.010.959 đồng.

+ Gói 21: Ngày 19/10/2025, vay 15.000.000 đồng, cách thức vay như gói 20. Anh Lợi đã trả xong gói vay với tổng số tiền 22.200.000 đồng, trong đó, gốc 15.000.000 đồng, tiền lãi là 5.700.000 đồng (trong đó lãi theo quy định 189.041 đồng, lãi bất chính 5.510.959 đồng), phí 1.500.000 đồng. Nhất thu lợi bất chính 7.010.959 đồng.

+ Gói 22: Ngày 30/10/2025, vay 15.000.000 đồng, cách thức vay như gói 20. Anh Lợi đã trả xong gói vay với tổng số tiền 22.200.000 đồng, trong đó, gốc 15.000.000 đồng, tiền lãi là 5.700.000 đồng (trong đó lãi theo quy định 189.041 đồng, lãi bất chính 5.510.959 đồng), phí 1.500.000 đồng. Nhất thu lợi bất chính 7.010.959 đồng.

+ Gói 23: Ngày 13/11/2025, vay 15.000.000 đồng, cách thức vay như gói 2. Anh Lợi đã trả xong gói vay với tổng số tiền 21.700.000 đồng, trong đó, gốc 15.000.000 đồng, tiền lãi là 5.700.000 đồng (trong đó lãi theo quy định 189.041 đồng, lãi bất chính 5.510.959 đồng), phí 1.000.000 đồng. Nhất thu lợi bất chính 6.510.959 đồng.

+ Gói 24: Ngày 25/11/2025, vay 15.000.000 đồng, cách thức vay như gói 20. Anh Lợi đã trả xong gói vay với tổng số tiền 22.200.000 đồng, trong đó, gốc 15.000.000 đồng, tiền lãi là 5.700.000 đồng (trong đó lãi theo quy định 189.041 đồng, lãi bất chính 5.510.959 đồng), phí 1.500.000 đồng. Nhất thu lợi bất chính 7.010.959 đồng.

Nhất cho anh Lợi vay tiền với 24 gói vay tổng số tiền vay 355.000.000 đồng.

Nhất thu số tiền lãi suất theo quy định 4.474.420 đồng.

Nhất thu số tiền thu lợi bất chính và phí 155.925.580 đồng (trong đó, lãi 130.425.580 đồng, phí 25.500.000 đồng).

- Bị cáo Man Viết Nhất cho chị Hồ Thị Uyên Phương vay 10 gói như sau:

+ Gói 1: Ngày 03/4/2025, vay 20.000.000 đồng, thỏa thuận trả góp trong thời hạn 25 ngày, mỗi ngày trả góp 1.000.000 đồng cả gốc và lãi (tương ứng với lãi suất cho vay 365%/năm). Nhất thu 200.000 đồng tiền phí vay. Chị Phương đã trả xong gói vay với tổng số tiền 25.200.000 đồng, trong đó, gốc 20.000.000 đồng, tiền lãi là 5.000.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 273.973, lãi bất chính 4.726.027 đồng), phí 200.000 đồng. Nhất thu lợi bất chính 4.926.027 đồng.

+ Gói 2: Ngày 11/4/2025, vay 20.000.000 đồng, cách thức vay như gói 1. Chị Phương đã trả xong gói vay với tổng số tiền 25.200.000 đồng, trong đó, gốc 20.000.000 đồng, tiền lãi là 5.000.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 273.973, lãi bất chính 4.726.027 đồng), phí 200.000 đồng. Nhất thu lợi bất chính 4.926.027 đồng.

+ Gói 3: Ngày 22/4/2025, vay 20.000.000 đồng, cách thức vay như gói 1. Chị Phương đã trả xong gói vay với tổng số tiền 25.200.000 đồng, trong đó, gốc 20.000.000 đồng, tiền lãi là 5.000.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 273.973, lãi bất chính 4.726.027 đồng), phí 200.000 đồng. Nhất thu lợi bất chính 4.926.027 đồng.

+ Gói 4: Ngày 25/4/2025, vay 20.000.000 đồng, cách thức vay như gói 1. Chị Phương đã trả xong gói vay với tổng số tiền 25.200.000 đồng, trong đó, gốc 20.000.000 đồng, tiền lãi là 5.000.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 273.973, lãi bất chính 4.726.027 đồng), phí 200.000 đồng. Nhất thu lợi bất chính 4.926.027 đồng.

+ Gói 5: Ngày 10/5/2025, vay 20.000.000 đồng, cách thức vay như gói 1. Chị Phương đã trả xong gói vay với tổng số tiền 25.200.000 đồng, trong đó, gốc 20.000.000 đồng, tiền lãi là 5.000.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 273.973, lãi bất chính 4.726.027 đồng), phí 200.000 đồng. Nhất thu lợi bất chính 4.926.027 đồng.

+ Gói 6: Ngày 14/5/2025, vay 20.000.000 đồng, cách thức vay như gói 1. Chị Phương đã trả xong gói vay với tổng số tiền 25.200.000 đồng, trong đó, gốc 20.000.000 đồng, tiền lãi là 5.000.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 273.973, lãi bất chính 4.726.027 đồng), phí 200.000 đồng. Nhất thu lợi bất chính 4.926.027 đồng.

+ Gói 7: Ngày 30/5/2025, vay 20.000.000 đồng, cách thức vay như gói 1. Chị Phương đã trả xong gói vay với tổng số tiền 25.200.000 đồng, trong đó, gốc 20.000.000 đồng, tiền lãi là 5.000.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 273.973, lãi bất chính 4.726.027 đồng), phí 200.000 đồng. Nhất thu lợi bất chính 4.926.027 đồng.

+ Gói 8: Ngày 07/6/2025, vay 20.000.000 đồng, cách thức vay như gói 1. Chị Phương đã trả xong gói vay với tổng số tiền 25.200.000 đồng, trong đó, gốc 20.000.000 đồng, tiền lãi là 5.000.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 273.973,

lãi bất chính 4.726.027 đồng), phí 200.000 đồng. Nhất thu lợi bất chính 4.926.027 đồng.

+ Gói 9: Ngày 13/6/2025, vay 20.000.000 đồng, cách thức vay như gói 1. Chị Phương đã trả xong gói vay với tổng số tiền 25.200.000 đồng, trong đó, gốc 20.000.000 đồng, tiền lãi là 5.000.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 273.973, lãi bất chính 4.726.027 đồng), phí 200.000 đồng. Nhất thu lợi bất chính 4.926.027 đồng.

+ Gói 10: Ngày 19/6/2025, vay 20.000.000 đồng, cách thức vay như gói 1. Chị Phương đã trả xong gói vay với tổng số tiền 25.200.000 đồng, trong đó, gốc 20.000.000 đồng, tiền lãi là 5.000.000 đồng (trong đó, lãi theo quy định 273.973, lãi bất chính 4.726.027 đồng), phí 200.000 đồng. Nhất thu lợi bất chính 4.926.027 đồng.

Nhất cho chị Phương vay tiền với 10 gói vay tổng số tiền vay 200.000.000 đồng.

Nhất thu tiền lãi suất theo quy định 2.740.000 đồng.

Nhất thu số tiền thu lợi bất chính và phí: 49.260.000 đồng (trong đó, lãi 47.260.000 đồng, phí 2.740.000 đồng)

Tổng số tiền Nhất cho anh Lợi, chị Phương vay 34 gói vay số tiền gốc 555.000.000 đồng

Lãi theo quy định 7.214.420 đồng

Lãi bất chính và phí 205.185.580 đồng (trong đó, lãi bất chính 177.685.580 đồng, phí 27.500.000 đồng).

Từ tháng 02/2025 đến ngày 25/12/2025, Nguyễn Văn Tuấn, Lê Quang Điệp, Lê Văn Thắng, Khuất Kiều Quý, Man Viêt Nhất cho 09 người vay tiền với 126 gói vay, tổng số tiền cho vay là 3.790.000.000 đồng với mức lãi suất cho vay thấp nhất là 365%/năm gấp 18,25 lần mức lãi suất cao nhất quy định tại Bộ luật dân sự, thu lợi bất chính số tiền 1.031.638.374 đồng.

Trong đó:

Bị cáo Lê Quang Điệp cho 02 người vay (chị Hoài, anh Vương) với 14 gói vay, số tiền cho vay (gốc) là 1.360.000.000 đồng, tiền thu lợi bất chính 302.518.800 đồng (gồm tiền lãi bất chính 301.518.800 đồng, tiền phí 1.000.000 đồng), tiền lãi theo quy định 17.070.159 đồng.

Bị cáo Lê Văn Thắng cho 03 người vay (Chị Nhung, chị Mai, anh Năm) với 49 gói vay, số tiền cho vay (gốc) là 1.100.000.000 đồng, tiền thu lợi bất chính 294.056.994 đồng (gồm tiền lãi bất chính 277.656.994 đồng, tiền phí 16.400.000 đồng), tiền lãi theo quy định 12.828.750 đồng.

Bị cáo Khuất Kiều Quý cho 02 người vay (Chị Cúc, chị Tâm) với 29 gói vay, số tiền cho vay là 775.000.000 đồng, tiền thu lợi bất chính 229.877.000 đồng (gồm: tiền lãi bất chính 223.677.000 đồng, tiền phí 6.200.000 đồng), lãi theo quy định 10.823.000 đồng.

Bị cáo Man Viêt Nhất cho 02 người vay (anh Lợi, chị Phương) với 34 gói vay, số tiền cho vay là 555.000.000 đồng, tiền thu lợi bất chính 205.185.580 đồng

(gồm: tiền lãi bất chính 177.685.580 đồng, tiền phí 27.500.000 đồng), tiền lãi theo quy định 7.214.420 đồng.

Bị cáo Nguyễn Văn Tuấn chịu trách nhiệm hình sự đối với hoạt động cho vay của Lê Quang Điệp, Lê Văn Thắng, Khuất Kiều Quý với số tiền thu lợi bất chính là 302.518.800 đồng + 294.056.994 đồng + 229.877.000 đồng = 826.452.794 đồng (gồm: tiền lãi bất chính 802.852.794 đồng, tiền phí 23.600.000 đồng).

Tại Bản cáo trạng số: 26/CT-VKSQT-P3, ngày 11 tháng 5 năm 2026 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị đã truy tố Nguyễn Văn Tuấn, Lê Quang Điệp, Lê Văn Thắng, Khuất Kiều Quý, Man Viết Nhất về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” theo quy định tại khoản 2 Điều 201 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 giữ nguyên quyết định truy tố.

Đề nghị Hội đồng xét xử

Áp dụng khoản 2, 3 Điều 201; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Tuấn từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách từ 24 đến 30 tháng. Phạt tiền bổ sung 40.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 2 Điều 201; đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Quang Điệp từ 06 đến 09 tháng tù được trừ thời gian tạm giữ tạm giam từ ngày 25/12/2025 đến ngày 11/02/2026), thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án. Phạt tiền bổ sung 30.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 2 Điều 201, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Văn Thắng từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách từ 12 đến 18 tháng. Phạt tiền bổ sung 30.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 2 Điều 201, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Khuất Kiều Quý từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách từ 12 đến 18 tháng. Phạt tiền bổ sung 30.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 2 Điều 201, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Man Viết Nhất từ 06 đến 09 tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ tạm giam từ ngày 25/12/2025 đến ngày 11/02/2026), thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án. Phạt tiền bổ sung 30.000.000 đồng.

Vật chứng: Tịch thu nộp ngân sách 05 điện thoại của các bị cáo Tuấn, Thắng, Điệp, Quý, Nhất. Tiếp tục phong tỏa các tài khoản của các bị cáo để đảm bảo thi hành án. Tạm giữ số tiền các bị cáo đã nộp để đảm bảo thi hành án.

Buộc các bị cáo Tuấn, Điệp, Thắng, Quý, Nhất nộp lại số tiền gốc cho vay và lãi theo quy định để nộp ngân sách nhà nước. Buộc các bị cáo Tuấn, Điệp, Thắng, Quý, Nhất nộp lại số tiền thu lợi bất chính để trả lại cho những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Án phí các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Tuấn, Lê Quang Điệp, Lê Văn Thắng, Khuất Kiều Quý, Man Viết Nhất đã thừa nhận cho 09 người vay tiền với 126 gói vay, tổng số tiền cho vay (gốc) là 3.790.000.000 đồng với mức lãi suất cho vay thấp nhất là 365%/năm gấp 18,25 lần mức lãi suất cao nhất quy định tại Bộ luật dân sự, thu lợi bất chính số tiền 1.031.638.374 đồng.

Trong đó:

Bị cáo Lê Quang Điệp cho chị Hoài vay 01 gói vay, anh Vương vay với 13 gói vay với số tiền cho vay (gốc) là 1.360.000.000 đồng, tiền thu lợi bất chính 302.518.800 đồng (trong đó, tiền lãi bất chính 301.518.800 đồng, tiền phí 1.000.000 đồng).

Bị cáo Lê Văn Thắng cho chị Nhung vay 25 gói vay, chị Mai vay 08 gói vay, anh Năm vay 16 gói vay với số tiền cho vay (gốc) là 1.100.000.000 đồng, tiền thu lợi bất chính số tiền 294.056.994 đồng (trong đó, tiền lãi bất chính 277.656.994 đồng, tiền phí 16.400.000 đồng).

Bị cáo Khuất Kiều Quý cho chị Cúc vay 03 gói vay, chị Tâm vay 26 gói vay với số tiền cho vay (gốc) là 775.000.000 đồng, tiền thu lợi bất chính 229.877.000 đồng (trong đó, tiền lãi bất chính 223.677.000 đồng, tiền phí 6.200.000 đồng).

Bị cáo Man Viết Nhất cho anh Lợi vay 24 gói vay, chị Phương vay với 10 gói vay với số tiền cho vay là 555.000.000 đồng, thu lợi bất chính 205.185.580 đồng (trong đó, tiền lãi bất chính 177.685.580 đồng, tiền phí 27.500.000 đồng).

Bị cáo Nguyễn Văn Tuấn chịu trách nhiệm hình sự đối với hoạt động cho vay của Lê Quang Điệp, Lê Văn Thắng, Khuất Kiều Quý với tổng số tiền thu lợi bất chính là 826.452.794 đồng (gồm: tiền lãi bất chính 802.852.794 đồng, tiền phí 23.600.000 đồng).

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và cũng phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định các bị cáo Nguyễn Văn Tuấn, Lê Quang Điệp, Lê Văn Thắng, Khuất Kiều Quý, Man Viết Nhất phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” quy định tại khoản 2 Điều 201 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước trong lĩnh vực tài chính, Ngân hàng, làm cho người vay tiền lâm vào hoàn cảnh khó khăn, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất,

mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo mới có đủ điều kiện cải tạo giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Đối với Lê Quang Điệp, hiện chưa thi hành xong Bản án số 27/2024/HS-ST ngày 29/01/2024 của TAND thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận (cũ) (Nay là: tỉnh Lâm Đồng) xử phạt tiền 70.000.000 đồng chưa thi hành nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Đối với các bị cáo Nguyễn Văn Tuấn, Lê Văn Thắng, Khuất Kiều Quý, Man Viêt Nhất, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Đối với bị cáo Nguyễn Văn Tuấn quá trình điều tra, truy tố, bị cáo đã “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” đã nộp được một phần tiền công cụ phạm tội thuộc những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Đối với bị cáo Lê Quang Điệp quá trình điều tra, truy tố, bị cáo đã “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” đã nộp được một phần tiền công cụ phạm tội thuộc những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Đối với bị cáo Lê Văn Thắng, quá trình điều tra, truy tố, bị cáo đã “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” đã nộp được một phần tiền công cụ phạm tội thuộc những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Đối với bị cáo Khuất Kiều Quý, quá trình điều tra, truy tố, bị cáo đã “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” đã nộp được một phần tiền công cụ phạm tội thuộc những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Đối với bị cáo Man Viêt Nhất, người bào chữa cho bị cáo đã trình bày Nhất thành khẩn khai báo, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, khi cho vay có sự đồng thuận của người vay là tự nguyện do nhận thức hạn chế. Theo đại diện viện kiểm đề nghị mức án 06 đến 09 tháng tù là quá nặng nên đề nghị cho Nhất được hưởng mức án cải tạo không giam giữ. Qua ý kiến của luật sư thấy quá trình điều tra, truy tố, bị cáo Nhất đã “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, đã nộp được một phần số tiền công cụ phạm tội thuộc những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, theo ý kiến của Luật sư chưa có căn cứ để cho Nhất hưởng cải tạo không giam giữ bởi Nhất hiện nay đang bị điều tra về tội “gây rối trật tự công cộng” và hiện đang bị tạm giữ tạm giam theo một vụ án khác.

- Đối với bị cáo Nguyễn Văn Tuấn, Lê Văn Thắng, Khuất Kiều Quý, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên được hưởng thêm Điều 65 của bộ luật hình sự.

[6] Về biện pháp tư pháp và trách nhiệm dân sự:

[6.1] Về số tiền bị cáo Lê Quang Điệp cho 02 người vay tiền chị Hoài, anh Vương vay với 14 gói vay.

- Về số tiền cho vay gốc 1.360.000.000 đồng, chị Hoài trả đủ, anh Vương đã trả 1.276.000.000 đồng, anh Vương còn nợ Điệp 84.000.000 đồng tại 02 gói vay ngày 04/12/2025 là 20.000.000 đồng, gói vay ngày 15/12/2025 là 64.000.000 đồng, số tiền này là công cụ phương tiện phạm tội hiện Điệp thu được 1.276.000.000 đồng trả cho Tuần $\frac{1}{2}$ buộc Tuần, Điệp nộp lại mỗi bị cáo 638.000.000 đồng, để nộp ngân sách nhà nước.

- Về tiền lãi theo quy định 17.070.159 đồng, Điệp thu của chị Hoài và anh Vương, số tiền này là công cụ phương tiện phạm tội, Điệp chia cho Tuần $\frac{1}{2}$ nên buộc Điệp, Tuần nộp lại mỗi bị cáo 8.535.079 đồng để nộp ngân sách nhà nước.

- Về số tiền lãi thu lợi bất chính 302.518.800 đồng (gồm tiền lãi bất chính 301.518.800 đồng và tiền phí 1.000.000 đồng). Khi Điệp thu phí 1.000.000 đồng Điệp hưởng, số tiền lãi bất chính 301.518.800 đồng Điệp chia cho Tuần $\frac{1}{2}$. Buộc Điệp nộp lại 151.759.400 đồng, trong đó trả cho chị Hoài 8.089.000 đồng, anh Vương 143.670.400 đồng. Tuần nộp lại 150.759.400 đồng, trong đó trả cho chị Hoài 7.089.000 đồng, anh Vương 143.670.400 đồng.

Do đó:

- Buộc Điệp nộp lại tiền gốc 638.000.000 đồng + 8.535.079 đồng (lãi theo quy định) = 646.535.079 đồng, để nộp ngân sách nhà nước.

- Buộc Điệp nộp lại tiền thu lời bất chính 151.759.400 đồng, để trả chị Hoài 8.089.000 đồng, trả cho anh Vương 143.670.400 đồng.

- Buộc Tuần nộp lại tiền gốc 638.000.000 đồng + 8.535.079 đồng (lãi theo quy định) = 646.535.079 đồng, để nộp ngân sách nhà nước.

- Buộc Tuần nộp lại tiền thu lời bất chính nhận từ Điệp 150.759.400 đồng, để trả cho chị Hoài 7.089.000 đồng, trả cho anh Vương 143.670.400 đồng.

- Buộc anh Vương nộp lại số tiền gốc chưa trả 84.000.000 đồng, để nộp ngân sách nhà nước.

[6.2] Về số tiền bị cáo Lê Văn Thắng cho 03 người vay tiền chị Nhung, chị Mai, anh Năm với 49 gói vay.

- Về số tiền cho vay gốc 1.100.000.000 đồng, anh Năm còn nợ số tiền 14.285.714 đồng, Thắng thu của chị Nhung số tiền gốc 1.085.714.286 đồng, Thắng đưa cho Tuần $\frac{1}{2}$, đây là tiền công cụ phương tiện phạm tội buộc Thắng, Tuần mỗi bị cáo nộp lại 542.857.143 đồng, để nộp Ngân sách nhà nước.

- Về tiền lãi theo quy định 12.828.750 đồng Thắng thu của chị Nhung, chị Mai, anh Năm, số tiền này Thắng, chia cho Tuần $\frac{1}{2}$. Tiền này là công cụ phương tiện phạm tội buộc Thắng, Tuần nộp lại mỗi bị cáo nộp lại 6.414.375 đồng, để nộp ngân sách nhà nước.

- Về số tiền lãi thu lợi bất chính và phí 294.056.994 đồng (trong đó, tiền lãi bất chính 277.656.994 đồng, tiền phí 16.400.000 đồng).

Khi Thắng thu phí 16.400.000 đồng Thắng hưởng, buộc Thắng nộp lại để trả cho chị Nhung 3.650.000 đồng, trả cho chị Mai 3.250.000 đồng, trả cho anh Năm 9.500.000 đồng.

Số tiền lãi bất chính 277.656.994 đồng Thắng chia cho Tuần $\frac{1}{2}$. Buộc Thắng nộp lại 138.828.497 đồng, để trả cho chị Nhung 34.804.620 đồng, chị Mai 6.402.020 đồng, anh Năm 97.621.857 đồng.

Buộc Tuần nộp lại 138.828.497 đồng, để trả cho chị Nhung 34.804.620 đồng, chị Mai 6.402.020 đồng, anh Năm 97.621.857 đồng.

Do đó:

- Buộc Thắng nộp lại tiền gốc 542.857.143 đồng + 6.414.375 đồng (lãi theo quy định) = 549.271.518 đồng.

- Buộc Thắng nộp lại tiền lãi bất chính 138.828.497 đồng + 16.400.000 đồng phí = 155.228.497 đồng, để trả cho chị Nhung 34.804.620 đồng + 3.650.000 đồng = 36.454.620 đồng. Trả cho chị Mai 6.402.020 đồng + 3.250.000 đồng = 9.652.020 đồng. Trả cho anh Năm 97.621.857 đồng + 9.500.000 đồng = 107.121.857 đồng.

- Buộc Tuần nộp lại tiền gốc 542.857.143 đồng + 6.414.375 đồng (lãi theo quy định) = 549.271.518 đồng.

- Buộc Tuần nộp lại 138.828.497 đồng, để trả cho chị Nhung 34.804.620 đồng, chị Mai 6.402.020 đồng, anh Năm 97.621.857 đồng.

- Buộc Đinh Văn Năm nộp lại số tiền gốc chưa trả cho Thắng 14.285.714 đồng, để nộp ngân sách nhà nước.

[6.3] Về số tiền bị cáo Khuất Kiều Quý cho 02 người vay tiền chị Cúc, chị Tâm vay với 29 gói vay.

- Về số tiền cho vay gốc 775.000.000 đồng, chị Cúc và chị Tâm đã trả đủ, số tiền này Quý giao cho Tuần $\frac{1}{2}$, khoản tiền này là công cụ phương tiện phạm tội buộc Quý, Tuần nộp lại mỗi bị cáo 387.500.000 đồng, để nộp ngân sách nhà nước.

- Về tiền lãi theo quy định Quý thu 10.823.000 đồng, Quý chai cho Tuần $\frac{1}{2}$, khoản tiền này là công cụ phương tiện phạm tội buộc Quý, Tuần nộp lại mỗi bị cáo 5.411.000 đồng, để nộp ngân sách nhà nước.

- Về số tiền thu lợi bất chính và phí 223.677.000 đồng, Quý chia cho Tuần $\frac{1}{2}$, buộc Quý, Tuần nộp lại mỗi bị cáo 111.838.000 đồng, để trả cho chị Cúc 5.715.040 đồng, chị Tâm 106.123.460 đồng.

- Về tiền phí: Số tiền 6.200.000 đồng Quý thu và chi tiêu cá nhân nên buộc nộp lại để trả cho chị Cúc 1.000.000 đồng, trả cho chị Tâm 5.200.000 đồng.

Do đó:

- Buộc Quý nộp lại tiền gốc 387.500.000 đồng + 5.411.500 đồng (lãi theo quy định) = 392.911.500 đồng, để nộp ngân sách nhà nước.

- Buộc Quý nộp lại lãi bất chính 118.038.500 đồng, để trả cho chị Cúc 5.715.040 đồng + 1.000.000 đồng = 6.715.000 đồng, chị Tâm 106.123.460 đồng + 5.200.000 đồng = 111.323.460 đồng.

- Buộc Tuần nộp lại tiền gốc 387.500.000 đồng + 5.411.500 đồng (lãi theo quy định) = 392.911.500 đồng, để nộp ngân sách nhà nước.

- Buộc Tuần nộp lại 111.838.500 đồng, để trả cho chị Cúc 5.715.040 đồng, chị Tâm 106.123.460 đồng.

[6.4] Về số tiền bị cáo Man Viết Nhất cho 02 người vay tiền anh Lợi, chị Phương với 34 gói vay.

- Về số tiền cho vay gốc 555.000.000 đồng, anh Lợi và chị Phương đã nộp đủ. Đây là công cụ phương tiện phạm tội, buộc Nhất nộp lại để nộp ngân sách nhà nước.

- Về tiền lãi theo quy định 7.214.420 đồng, đây là công cụ phương tiện phạm tội, buộc Nhất nộp lại để nộp ngân sách nhà nước.

- Về tiền phí 27.500.000 đồng Nhất thu, buộc nộp lại để trả cho anh Lợi 25.500.000 đồng, trả cho chị Phương 2.000.000 đồng.

- Về số tiền thu lợi bất chính 177.685.580 đồng, Nhất thu buộc Nhất nộp lại để trả cho anh Lợi 130.425.580 đồng, trả cho chị Phương 47.260.000 đồng.

Do đó:

Buộc Nhất nộp lại tiền gốc 555.000.000 đồng + 7.214.420 đồng (lãi theo quy định) = 562.214.420 đồng, để nộp ngân sách nhà nước.

Buộc Nhất nộp tiền lãi bất chính, phí 205.925.580 đồng, để trả cho anh Lợi 130.425.580 đồng + 25.500.000 đồng = 155.925.580 đồng, trả cho chị Phương 47.260.000 đồng + 2.000.000 đồng = 49.260.000 đồng.

[7] Tại phiên toà Đại diện VKS có đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 201 BLHS để phạt tiền bổ sung bị cáo Nguyễn Văn Tuấn 40.000.000 đồng, Lê Quang Điệp 30.000.000 đồng, Lê Quang Điệp 30.000.000 đồng, Lê Văn Thắng 30.000.000 đồng, Khuất Kiều Quý 30.000.000 đồng, Man Viêt Nhất 30.000.000 đồng. Tuy nhiên, hiện nay các bị cáo không có việc làm ổn định, tuổi còn trẻ sống còn phụ thuộc một phần vào gia đình, hiện các bị cáo phải nộp lại số tiền công cụ phương tiện phạm tội nhiều nên không cần thiết phải phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

[8.1] Thu giữ của Lê Quang Điệp 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 16 Pro, màu đen có số IMEI 1: 355984834870715, số IMEI 2: 355984834861680, được gắn sim số +84898216780, tình trạng đã qua sử dụng.

Thu giữ của Man Viêt Nhất 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 14 Pro Max, màu vàng có số IMEI 1: 358001685302123, số IMEI 2: 358001685426567, được gắn sim số +84392964006, tình trạng đã qua sử dụng.

Thu giữ của Khuất Kiều Quý 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 14 Pro, màu tím có số IMEI 1: 357588207820617, số IMEI 2: 357588208853518, được gắn sim số +84368839822, tình trạng đã qua sử dụng.

Thu giữ của Lê Văn Thắng 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 13 Pro Max, màu xanh có số IMEI 1: 358246483705257, số IMEI 2: 358216483931036, được gắn sim số +84967502952, tình trạng đã qua sử dụng.

Thu giữ của Nguyễn Văn Tuấn 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 14 Pro Max, màu tím có số IMEI 1: 359236733671504, số IMEI 2: 359236733333626, được gắn sim số +84775364444, tình trạng đã qua sử dụng.

Đây là công cụ phương tiện phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước

[8.2] Các tài khoản:

Tài khoản số 19033466336013 Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (Techcombank) mang tên Nguyễn Văn Tuấn số tiền 143.952.664 đồng.

Tài khoản số 19036941525011 Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (Techcombank) mang tên Khuất Kiều Quý số tiền 1.934.370 đồng.

Tài khoản số 639028886 Ngân hàng TMCP Quân đội (MB BANK) mang tên Nguyễn Trung Kiên số tiền 16.804.216 đồng là số tiền Khuất Kiều Quý nhờ chuyển vào tài khoản của Nguyễn Trung Kiên khi thực hiện hoạt động cho vay lãi nặng.

Tài khoản số 80000687240 Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam (MSB) mang tên Lê Quang Điệp số tiền 25.280.722 đồng của Lê Quang Điệp.

Tài khoản số 19072436194015 Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (Techcombank) mang tên Man Viết Nhất số tiền 9.753.090 đồng.

Tài khoản số 6710686535 Ngân hàng TMCP và Phát triển Việt Nam (BIDV) mang tên Lê Văn Thắng số tiền 32.105.542 đồng.

Tiếp tục phong toả để đảm bảo cho việc thi hành án.

[8.3] Về số tiền bị cáo Nguyễn Văn Tuấn nộp số tiền 200.000.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0000484 ngày 21 tháng 5 năm 2026 của Thi hành án tỉnh Quảng Trị; Bị cáo Lê Quang Điệp nộp số tiền 50.000.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0000481 ngày 21 tháng 5 năm 2026 của Thi hành án tỉnh Quảng Trị; Bị cáo Lê Văn Thắng nộp số tiền 50.000.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0000482 ngày 21 tháng 5 năm 2026 của Thi hành án tỉnh Quảng Trị; Bị cáo Khuất Kiều Quý nộp số tiền 50.000.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0000483 ngày 21 tháng 5 năm 2026 của Thi hành án tỉnh Quảng Trị; Bị cáo Man Viết Nhất nộp 10.000.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0000063 ngày 20 tháng 7 năm 2026 của Thi hành án tỉnh Quảng Trị.

Tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự, án phí dân sự sơ thẩm theo định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Về án phí hình sự: Bị cáo Tuấn, Điệp, Quý, Thắng, Nhất mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng, để sung quỹ Nhà nước.

[10] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Tuấn, Lê Quang Điệp, Lê Văn Thắng, Khuất Kiều Quý, Man Viết Nhất phạm tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

2.1. Áp dụng khoản 2 Điều 201, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Tuấn 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 06/8/2026.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Tuấn cho UBND phường Tùng Thiện, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định hoặc buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.2. Áp dụng khoản 2 Điều 201; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Quang Điệp 09 (chín) tháng tù, được trừ đi thời tạm giữ, tạm giam (từ ngày 25/12/2025 đến 11/02/2026). Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

2.3. Áp dụng khoản 2 Điều 201, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn Thắng 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 06/8/2026.

Giao bị cáo Lê Văn Thắng cho UBND xã Thiên Cầm, tỉnh Hà Tĩnh, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định hoặc buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.4. Áp dụng khoản 2 Điều 201, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Khuất Kiều Quý 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 06/8/2026.

Giao bị cáo Khuất Kiều Quý cho UBND phường Tùng Thiện, Thành phố Hà Nội, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định hoặc buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.5. Áp dụng khoản 2 Điều 201; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Man Viết Nhất 06 (sáu) tháng tù, được trừ đi thời tạm giữ, tạm giam (từ ngày 25/12/2025 đến 11/02/2026). Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về biện pháp tư pháp và trách nhiệm dân sự: Áp dụng điểm a, b khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

3.1. Buộc Nguyễn Văn Tuấn nộp lại số tiền gốc và lãi theo quy định 1.588.718.079 đồng, để nộp ngân sách nhà nước.

3.2. Buộc Lê Quang Điệp nộp lại số tiền gốc và lãi theo quy định 646.535.079 đồng, để nộp ngân sách nhà nước.

3.3. Buộc bị cáo Lê Văn Thắng nộp lại số tiền gốc và lãi theo quy định 549.271.518 đồng, để nộp ngân sách nhà nước.

3.4. Buộc bị cáo Khuất Kiều Quý nộp lại số tiền gốc và lãi theo quy định 392.911.500 đồng, để nộp ngân sách nhà nước.

3.5. Buộc bị cáo Man Viết Nhất nộp lại số tiền gốc và lãi theo quy định 562.214.420 đồng, để nộp ngân sách nhà nước.

4. Các bị cáo Nguyễn Văn Tuấn, Lê Quang Điệp, Lê Văn Thắng, Khuất Kiều Quý liên đới nộp lại số tiền thu lời bất chính và phí để trả cho những người có quyền lợi nghĩa vụ cụ thể:

4.1. Buộc bị cáo Nguyễn Văn Tuấn nộp lại số tiền 395.711.357 đồng, để trả cho Nguyễn Thị Thu Hoài 7.089.000 đồng, trả cho anh Nguyễn Thành Đại Vương 143.670.400 đồng, trả cho chị Phan Thị Nhung 34.804.620 đồng, trả cho chị Vũ Thị Bích Mai 6.402.020 đồng, trả cho anh Đinh Văn Năm 97.621.857 đồng, trả cho chị Ngô Thị Cúc 5.715.040 đồng, trả cho chị Hồ Thị Minh Tâm 106.123.460 đồng.

4.2. Buộc bị cáo Lê Quang Điệp nộp lại số tiền 151.759.400 đồng, để trả cho Nguyễn Thị Thu Hoài 8.089.000 đồng, trả cho anh Nguyễn Thành Đại Vương 143.670.400 đồng.

4.3. Buộc bị cáo Lê Văn Thắng nộp lại số tiền 155.228.497 đồng, để trả cho chị Phan Thị Nhung 36.454.620 đồng, trả cho chị Vũ Thị Bích Mai 9.652.020 đồng, trả cho anh Đinh Văn Năm 107.121.857 đồng.

4.4. Buộc bị cáo Khuất Kiều Quý nộp lại số tiền 118.038.500 đồng, để trả cho chị Ngô Thị Cúc 6.715.000 đồng, trả cho chị Hồ Thị Minh Tâm 111.323.460 đồng.

4.5. Buộc bị cáo Man Viết Nhất nộp lại số tiền 205.925.580 đồng, để trả cho anh Nguyễn Quang Lợi 155.925.580 đồng, trả cho chị Hồ Thị Uyên Phương 49.260.000 đồng..

5. Buộc người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Thành Đại Vương nộp lại số tiền gốc (chưa trả bị cáo Điệp) 84.000.000 đồng, để nộp ngân sách nhà nước.

6. Buộc người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Đinh Văn Năm nộp lại số tiền gốc (chưa trả cho bị cáo Thắng) 14.285.714 đồng, để nộp ngân sách nhà nước.

7. Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

8. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b, khoản 1, 2 Điều 47, Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

8.1. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

Của bị cáo Lê Quang Điệp 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 16 Pro, màu đen có số IMEI 1: 355984834870715, số IMEI 2: 355984834861680, được gắn sim số +84898216780, tình trạng đã qua sử dụng. *(nằm trong 01 phong bì niêm phong, ký hiệu “”ĐIỆP” bên ngoài có họ tên và chữ ký của Nguyễn Anh Tuấn, Võ Lê Nam và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị, kèm theo Kết luận giám định số 417/KL/KTHS ngày 18/03/2026 và Biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định ngày 03/4/2026 của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Quảng Trị)*

Của bị cáo Man Viết Nhất 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 14 Pro Max, màu vàng có số IMEI 1: 358001685302123, số IMEI 2:

358001685426567, được gắn sim số +84392964006, tình trạng đã qua sử dụng. (nằm trong 01 phong bì niêm phong, ký hiệu “”NHẤT” bên ngoài có họ tên và chữ ký của Nguyễn Anh Tuấn, Võ Lê Nam và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị, kèm theo Kết luận giám định số 417/KL/KTHS ngày 18/03/2026 và Biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định ngày 03/4/2026 của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Quảng Trị)

Của bị cáo Khuất Kiều Quý 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 14 Pro, màu tím có số IMEI 1: 357588207820617, số IMEI 2: 357588208853518, được gắn sim số +84368839822, tình trạng đã qua sử dụng. (nằm trong 01 phong bì niêm phong, ký hiệu “”QUỖ” bên ngoài có họ tên và chữ ký của Nguyễn Anh Tuấn, Võ Lê Nam và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị, kèm theo Kết luận giám định số 417/KL/KTHS ngày 18/03/2026 và Biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định ngày 03/4/2026 của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Quảng Trị)

Của bị cáo Lê Văn Thắng 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 13 Pro Max, màu xanh có số IMEI 1: 358246483705257, số IMEI 2: 358216483931036, được gắn sim số +84967502952, tình trạng đã qua sử dụng. (nằm trong 01 phong bì niêm phong, ký hiệu “”THẮNG” bên ngoài có họ tên và chữ ký của Nguyễn Anh Tuấn, Võ Lê Nam và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị, kèm theo Kết luận giám định số 417/KL/KTHS ngày 18/03/2026 và Biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định ngày 03/4/2026 của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Quảng Trị)

Của bị cáo Nguyễn Văn Tuấn 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 14 Pro Max, màu tím có số IMEI 1: 359236733671504, số IMEI 2: 359236733333626, được gắn sim số +84775364444, tình trạng đã qua sử dụng. (nằm trong 01 phong bì niêm phong, ký hiệu “”TUẤN” bên ngoài có họ tên và chữ ký của Nguyễn Anh Tuấn, Võ Lê Nam và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị, kèm theo Kết luận giám định số 417/KL/KTHS ngày 18/03/2026 và Biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định ngày 03/4/2026 của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Quảng Trị)

8.2. Tiếp tục phong tỏa các tài khoản sau để đảm bảo cho việc thi hành án:

Tài khoản số 19033466336013 Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (Techcombank) mang tên Nguyễn Văn Tuấn số tiền 143.952.664 đồng.

Tài khoản số 19036941525011 Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (Techcombank) mang tên Khuất Kiều Quý số tiền 1.934.370 đồng.

Tài khoản số 639028886 Ngân hàng TMCP Quân đội (MB BANK) mang tên Nguyễn Trung Kiên số tiền 16.804.216 đồng là số tiền Khuất Kiều Quý nhờ chuyển vào tài khoản của Nguyễn Trung Kiên khi thực hiện hoạt động cho vay lãi nặng.

Tài khoản số 80000687240 Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam (MSB) mang tên Lê Quang Điệp số tiền 25.280.722 đồng của Lê Quang Điệp.

Tài khoản số 19072436194015 Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (Techcombank) mang tên Man Viết Nhất số tiền 9.753.090 đồng.

Tài khoản số 6710686535 Ngân hàng TMCP và Phát triển Việt Nam (BIDV) mang tên Lê Văn Thắng số tiền 32.105.542 đồng.

8.3 Số tiền của các bị cáo Nguyễn Văn Tuấn nộp số tiền 200.000.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0000484 ngày 21 tháng 5 năm 2026 của Thi hành án tỉnh Quảng Trị; Bị cáo Lê Quang Điệp nộp số tiền 50.000.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0000481 ngày 21 tháng 5 năm 2026 của Thi hành án tỉnh Quảng Trị; Bị cáo Lê Văn Thắng nộp số tiền 50.000.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0000482 ngày 21 tháng 5 năm 2026 của Thi hành án tỉnh Quảng Trị; Bị cáo Khuất Kiều Quý nộp số tiền 50.000.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0000483 ngày 21 tháng 5 năm 2026 của Thi hành án tỉnh Quảng Trị. Bị cáo Man Viết Nhất nộp số tiền 10.000.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0000063 ngày 20 tháng 7 năm 2026 của Thi hành án tỉnh Quảng Trị.

Cần Tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

9. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Về án phí hình sự: Xử buộc các bị cáo Nguyễn Văn Tuấn, Lê Quang Điệp, Lê Văn Thắng, Khuất Kiều Quý, Man Viết Nhất mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

Trong trường hợp bản án thi hành án theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án hạn trong 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND khu vực 1;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Phòng PC01 Công an tỉnh Quảng Trị;
- Phòng thi hành án dân sự khu vực 1;
- THA phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Lộc